

# Đã Có Được Quyển Năng Siêu Nhiên Của Đức Chúa Trời

## Đã Có Được Quyển Năng Siêu Nhiên Của Đức Chúa Trời

Khám Phá Bí Quyết Của Sự Cứu Nguỵện Thành Công

Có câu chuyện kia kể về một người du lịch ở một thành phố nhỏ vào một buổi sáng lạnh lẽo. Khi đến khách sạn của mình, ông ta để ý thấy các thư ký, các vị khách, mọi người... đều đi chân không. Tại cửa hàng cà phê trong khách sạn, ông ta để ý một anh chàng ăn bận lịch sự ngồi ở bàn bên cạnh, bên cạnh "Vì sao anh không đi giày? Chắc anh không biết về giày dép, phải không?"

Anh ta trả lời, "Ồ, dĩ nhiên là tôi biết về các thứ giày dép chứ."

Người khách hỏi, "Thế thì tại sao anh không đi giày?"

Anh ta trả lời, "À, đó chính là vấn đề đấy, tại sao tôi lại không đi giày nhỉ?"

Sau bữa điếm tâm, người khách du lịch bước ra khỏi khách sạn và đi vào giữa trời tuyết. Một lát nữa, ông lại thấy mọi người đi chân không. Vì tò mò, ông lại hỏi một người khách qua đường, "Vì sao ở đây không ai mang giày dép cả? Bộ các anh không biết rằng giày dép bảo vệ bàn chân khỏi giá rét hay sao?"

Người khách qua đường trả lời, "Chúng tôi cũng có biết đến giày dép chứ. Ông có thấy tòa nhà kia không, đó là xưởng sản xuất giày dép đó. Chúng tôi rất tự hào về nhà máy, đó là nơi chúng tôi tự tập hàng tuần để nghe một người khách có trách nhiệm cho chúng tôi biết giá trị của giày dép tuyệt diệu như thế nào."

Vị khách này cứ hỏi tiếp, "Thế thì tại sao các anh không đi

giày?”

Người khách qua đường trả lời, “À, đó chính là vấn đề đấy, vì sao chúng tôi lại không mang giày nhỉ?”

Khi nói đến vấn đề cứu nguyện, nhiều Cơ Đốc nhân cũng giống như người dân tại thành phố đó. Họ biết về sự cứu nguyện, họ tin nơi quyền năng của sự cứu nguyện, họ thường xuyên nghe những bài giảng về sự cứu nguyện, nhưng điều đó không phải là phần quan trọng trong đời sống họ.

Trong việc học tập Lời Chúa cũng như trong các cuộc lưu hành khắp thế giới của mình, tôi đi đến một sự xác quyết hoàn toàn rằng hầu như nơi nào người ta thật sự cứu nguyện theo như các nguyên tắc của Kinh Thánh, thì Đức Chúa Trời hành động trong đời sống họ và qua họ Ngài đã hành động trong đời sống những người khác một cách đặc biệt. Hãy chờ cho tôi một Hội Thánh hoặc một tổ chức Cơ Đốc nhận mạnh đến sự cứu nguyện, tôi sẽ chờ cho bạn thấy một chức vụ với những người được đức dấy về Chúa Jêsus và đang làm chứng đạo cho Ngài. Trái lại, bạn hãy chờ cho tôi một Hội thánh hoặc một mục tiêu Cơ Đốc ít chú trọng đến sự cứu nguyện, tôi sẽ cho bạn thấy rằng những Cơ Đốc nhân này sống theo đời này và ít có lòng quan tâm đến linh hồn của những người nam và người nữ chưa được cứu. Đời sống họ có thể được mô tả đúng nhất theo từng trải của Hội thánh Êphêso ([Khởi Huyền 2:1-28](#)) và Hội thánh Laodixê ([Khởi Huyền 3:1-22](#))

Khi chúng ta xem xét bí quyết của sự cứu nguyện thành công, hãy để tôi trả lời sáu câu hỏi hết sức quan trọng.

### **Cứu Nguyện Là Gì?**

Nói cách đơn giản, cứu nguyện là tương giao với Đức Chúa Trời. Với tư cách là con của Chúa, bạn được mọi gọi đến trước ngai Ngài một cách dạn dĩ, “Thầy vậy, vì chúng ta có thể tự lập thượng phẩm lớn đã trải qua các tầng trời, tức là Đức Chúa Jêsus, Con Đức Chúa Trời ” Sứ đồ Phao Lô viết, “...Vậy, chúng ta hãy vững lòng đến gần ngai ơn phước, hầu cho được thương xót, và tìm được ơn để giúp chúng ta trong thì giờ có cần dùng. ”

([Heb 4:14-16](#))

Vì có Đức Chúa Trời là ai, Ngài là Vua của các vua, là Chúa của các chúa, là Đấng dựng nên trời đất, nên chúng ta phải đứng trong sự hiện diện của Ngài với lòng tôn kính. Nhưng Ngài cũng là Cha thiên thượng yêu thương của chúng ta, là Đấng quan tâm chăm sóc chúng ta và vui mừng khi có mọi thông công với chúng ta. Vì thế, chúng ta có thể đứng với Ngài với Ngài với một tấm lòng kính kiếng, vui mừng, vì biết rằng Ngài yêu chúng ta hơn bất cứ người nào khác đã từng yêu chúng ta hoặc sẽ yêu thương chúng ta.

Có người nói rằng, “Cầu nguyện là sáng tạo và cũng là công dấn của lòng yêu Chúa. Tinh thần yêu Chúa là tinh thần cầu nguyện. Cầu nguyện và lòng tận hiến được hiệp nhất như là linh hồn và thân thể được hiệp nhất, như sự sống và trái tim được hiệp nhất. Không có sự cầu nguyện thật nếu không có lòng yêu Chúa, không có lòng yêu Chúa nào mà không kèm theo sự cầu nguyện.” Sự cầu nguyện thật sự là sự bày tỏ lòng tận tâm của chúng ta đi cùng Cha thiên thượng của mình, mời Ngài trò chuyện cùng chúng ta đang khi chúng ta thưa chuyện với Ngài.

### **Ai Là Người Có Thể Cầu Nguyện?**

Bất cứ ai cũng có thể cầu nguyện, nhưng chỉ những ai bước đi trong đức tin và trong sự vâng lời Chúa Cứu Thế thì mới có thể mong đợi lời cầu nguyện của mình được Chúa nhận. Chúa Jêsus phán, “Ta là đường đi, lẽ thật và sự sống, chớ ai biết Ta thì không ai được đến cùng Cha. ([Giăng 14:6](#)) Mọi liên hệ với Đức Chúa Trời bắt đầu khi chúng ta tiếp nhận Chúa Jêsus vào đời sống mình với tư cách là Cha và là Cứu Chúa của mình.

Cầu nguyện với một tấm lòng trong sạch cũng là một yêu tố quan trọng để lời cầu nguyện được nhận. Tác giả Thi Thiên nói rằng, “Nếu lòng tôi có chú vào điều ác, thì Chúa chớ nghe tôi ([Thi Thiên 66:18](#)). Chúng ta không thể mong đợi Đức Chúa Trời đáp lời cầu nguyện của mình nếu còn có tội lỗi nào chưa xưng nhận trong đời sống.

Một trong những cội rễ thường xuyên với sự cõu nguyện là tình thõn không tha thứ. Chúa Jẽsus phán, “Khi các người cõu nguyện, nõu có sự gì bõt bình cùng ai, thì hãy tha thứ, đõ Cha các người ở trên trời cũng tha lõi cho các người.” ([Mac 11:25](#)). Không có lời cõu nguyện nào được Đức Chúa Trời nhậm ngoại trừ lời cõu nguyện xưng tội với một tõm lòng đã tha thứ và không còn cay đõng: Các bạn và tôi phải đõn cùng Chúa với một tõm lòng tha thứ nõu chúng ta muõn nhận được tài sõn kõ thừa cõa Cơ Đõc nhân võ quyõn năng trong sự cõu nguyện.

Ngoài ra, chúng ta phải có một tõm lòng tin cậy nõu chúng ta mong đõi Đức Chúa Trời nhậm lời cõu nguyện cõa mình. Chúa Jẽsus phán, “Trong khi cõu nguyện, nõu các người lõy đức tin xin việc gì bõt kỳ, thõy đõu được cõ.” ([Mat Mt 21:22](#)) và “Theo như đức tin các người, phải được thành vậ.” ([Mat 9:29](#)). Tuy nhiên, rõt ít người trong chúng ta nhận những lời õy một cách nghiêm túc, và rõt ít người dám xưng nhận đõu Chúa đã hứa cách quá rộng lượng õy thuộc võ chúng ta.

### **Vì Sao Chúng Ta Phải Cõu Nguyện?**

Đức Chúa Trời truyõn dạy chúng ta phải cõu nguyện. Nhiõu mạng lệnh trong Tân ước truyõn lệnh chúng ta phải cõu nguyện. Đây là một vài mạng lệnh: “Hãy thức canh và cõu nguyện ([Luca 21:36](#); [Mác 14:38](#)) Hãy cõu nguyện với sự cõm tạ ([Phi 4:6](#); [Colose 4:2](#)) Cõu nguyện trong Thánh Linh ([ICo 14:15](#)) Cõu nguyện không thôi ([Luca 18:1](#))

Chúng ta cõu nguyện đõ có mõi tương giao với Chúa. Cõu nguyện không phải chỉ là “cánh cõa cứu nguy” đõ chúng ta thoát ra khõi trong lúc khó khăn cõa mình, đõ tự làm vừa lòng mình, hoặc đõ đạt được những mục tiêu vị kõ cõa mình. Cõu nguyện chính là “đường dây nõng” cõa sự truyõn thông và cõa mõi tương quan giữa chúng ta với Chúa, đõng thời chúng ta nhận được sự nuôi dưỡng thuộc linh và sức mạnh đõ sõng một đời sõng đõc thõng, và chúng ta duy trì được sự dạn dĩ cõn thiõt cõa lời làm chứng sõng đõng cho Chúa Cứu Thõ.

Thật vậy, lời cầu nguyện đặt nền tảng trên Kinh Thánh làm thay đổi nhiều sự việc. Sự cầu nguyện ấy làm thay đổi những con người cầu nguyện đến nỗi Chúa được tự do bày tỏ ý muốn của Ngài cho họ. Sự cầu nguyện cũng lay động quyền năng lớn lao của Đức Chúa Trời để thay đổi hướng đi của thiên nhiên, của con người, và của các quốc gia. Từ trước đến nay những lời cầu nguyện đầy đức tin của những người đầy dẫy Đức Thánh Linh vẫn chứng minh điếu đó xuyên suốt Kinh Thánh và lịch sử nhân loại.

### **Chúng Ta Phải Cầu Nguyện Với Ai?**

Chúng ta cầu nguyện với Đức Chúa Cha trong danh Chúa Cứu Thế Jêsus qua chức vụ của Đức Thánh Linh. Khi chúng ta cầu nguyện với Đức Chúa Cha, những lời xin của chúng ta được nhậm nhờ Chúa Cứu Thế Jêsus và được gửi thích cho Đức Chúa Cha nhờ Đức Thánh Linh.

Nhưng vì có Đức Chúa Trời là một Đấng được bày tỏ qua ba thân vị, và bởi vì không có sự ganh tị giữa ba thân vị của Ba ngôi, nên lời cầu nguyện với Chúa Jêsus hoặc với Đức Thánh Linh cũng đều được chấp nhận.

Trong khi chúng ta cầu nguyện, cả Chúa Jêsus lẫn Đức Thánh Linh đều đang cầu thay cho chúng ta. Phao Lô ký thuật trong [RoRm 8:34](#) rằng, “Đức Chúa Jêsus Christ là Đấng đã chết, và cũng đã sống lại nữa, Ngài đang ngự bên hữu Đức Chúa Trời, cầu nguyện thay cho chúng ta.” Trước đó, cũng trong cùng một đoạn, Phao Lô đã viết rằng, “Đức Thánh Linh giúp cho sự yếu đuối của chúng ta. ..vì Đấng dò xét lòng người hiểu biết ý tư tưởng của Thánh Linh là thế nào, vì ấy là theo ý muốn Đức Chúa Trời mà Ngài cầu thay cho các thánh để vậy.” (Câu 26,27)

### **Chúng Ta Phải Cầu Nguyện Khi Nào?**

Lời Chúa khuyên cho chúng ta hãy “Cầu nguyện không thôi” ([Ro 5:17](#))

Charles Spurgeon đã nói rằng, “Cầu nguyện là kéo sợi dây ở bên dưới, và làm chiếc chuông lớn rung lên bên tai Đức Chúa Trời.

Một số người không lay động nổi tiếng chuông, bởi vì họ cầu nguyện quá ư ỏi; những người khác chỉ giật sợi dây có một lần. Nhưng người thông công được với thiên đàng là người nắm chặt sợi dây và kéo liên tục bằng tất cả sức lực của mình.”

Chúng ta có thể ở trong sự cầu nguyện thường xuyên, suốt cả ngày, bày tỏ tâm lòng yêu mến chuyên chú vào Chúa trong lúc làm các công việc hàng ngày.

Tôi khám phá ra rằng bất đầu bằng một buổi sáng cầu nguyện là điếu thật có ý nghĩa. Khi bước ra khỏi giường, tôi quỳ gối sấp mình thờ phượng Ngài bằng cách nói rằng, “Lạy Chúa, con cúi đầu trước mặt Ngài và xưng nhận Ngài là Cha của con.”

Suốt cả ngày, tôi tập trung tâm trí vào Chúa, thường xuyên trò chuyện với Ngài, ca tụng Ngài và cảm tạ Ngài vì sự nhân từ, lòng yêu thương và ân điển Ngài dành cho tôi. Tôi cầu xin sự khôn ngoan trước vô số những quyết định tôi phải lập mỗi ngày. Tôi cầu nguyện vì sự cứu rỗi của các bạn hữu và những người không quen, sự chữa lành cho những người bệnh, và nhu cầu thuộc linh cũng như thuộc thế của Chiên Dịch Chính Phục Sinh Viên Cho Đấng Christ và cho các chức vụ hữu việc khác. Thậm chí tôi cũng cầu nguyện sao cho cách ăn mặc cùng lời lẽ của tôi, hành động của tôi sẽ mang vinh hiển lại cho Chúa. Tôi xin Ngài hãy dùng tâm trí tôi để suy nghĩ, yêu thương bằng tâm lòng của tôi, và nói bởi môi miệng của tôi. Vì Ngài đã đến để tìm và cứu kẻ bị hư mất, tôi xin Ngài hãy tìm và cứu những kẻ bị hư mất qua tôi.

Vào buổi chiều tôi cầu xin rằng, “Lạy Chúa, có điếu chi trong con làm buồn lòng Ngài, có điếu nào con cần phải xưng ra?” Nếu Thánh Linh bày tỏ tội lỗi hoặc bất cứ sự yếu nhược nào, tôi lập tức xưng các điếu ấy ra và kể rằng bởi đức tin sự chiên thêng của Chúa đã dành cho tôi. Sau đó, tôi muốn dành thì giờ để đọc và suy gẫm lời Chúa, hữu cho những ý tưởng vô thức của tôi được thuộc về Chúa Cứu Thế Jesus trong suốt cả đêm.

Không nhất thiết chúng ta phải luôn luôn quỳ gối hoặc vào

phòng yên tĩnh để cầu nguyện. Chúa muốn chúng ta luôn luôn liên lạc với Ngài bất cứ nơi đâu. Chúng ta có thể cầu nguyện lúc đang ở trong xe, khi đang rửa chén bát, hoặc đang đi trên đường phố. Cần thường xuyên chia sẻ những suy nghĩ và những ước ao của mình với Chúa, mọi tương giao của chúng ta và sự gắn gũi của chúng ta với Ngài càng có ý nghĩa.

## **Chúng Ta Nên Cầu Nguyện Những Điều Gì?**

Mặc dù sự cầu nguyện không thể bị rút gọn thành một hình thức, song những yếu tố căn bản nhất định nên được kể vào trong mọi tương giao của chúng ta với Đức Chúa Trời, gồm có: Sự suy tôn, Lời xưng tội, Sự cảm tạ, Sự cầu xin.

### **Sự Suy Tôn**

Suy tôn Chúa là thờ phượng và ca tụng Ngài, tôn kính và tôn cao Ngài trong tâm lòng và tâm trí chúng ta bằng mọi miệng của mình. Lời Chúa dạy rằng Cha chúng ta mong muốn sự tương giao với các con cái của Ngài, trong đó sự suy tôn là phần trọng yếu ([Giăng 4:24](#); [Ê-phê-sô 2:20](#)) Sự suy tôn bày tỏ lòng tin cậy hoàn toàn của chúng ta đặt nơi Chúa và phần lớn sự quỳ phục của chúng ta rằng Ngài nghe lời chúng ta. Sự suy tôn chứng tỏ lòng tôn kính, kính sợ, yêu thương và biết ơn của chúng ta.

### **Sự Xưng Tội**

Khi chúng ta bắt đầu phương pháp cầu nguyện bằng sự suy tôn, Đức Thánh Linh có cơ hội để bày tỏ bất cứ tội lỗi nào cần được xưng ra trong đời sống chúng ta. Bởi việc nhìn xem Đức Chúa Trời trong sự trong sạch, sự thánh khiết, và trong sự yêu thương của Ngài, chúng ta dần nhận biết tình trạng tội lỗi và sự bất xứng của mình. Việc xưng tội và tiếp nhận sự tha thứ của Ngài đưa chúng ta trở lại với mọi tương giao với Ngài và làm thông lòng dân để Đức Chúa nghe và nhậm lời cầu nguyện của chúng ta. ([I Giăng 1:7-9](#))

### **Sự Cảm Tạ**

Không điếu gì làm đẹp lòng Đức Chúa Trời hơn là việc chúng ta kiên trì bày tỏ đức tin của mình. Còn có cách tốt đẹp nào hơn là khi chúng ta nói, “cảm tạ Ngài”? Lời Chúa tuyên “phàm việc gì cũng phải tạ ơn Chúa, vì ý muốn của Đức Chúa Trời trong Đức Chúa Jêsus Christ đối với anh em là như vậy ” ([1 Tê 5:18](#)). Thái độ cảm tạ giúp chúng ta nhận biết Chúa là Đấng kiểm soát mọi việc, không phải chỉ những phước hạnh, mà cả những nan đề cũng như những nghịch cảnh. Khi chúng ta đứng cùng Chúa với tấm lòng cảm tạ Ngài, Ngài càng thực hiện công việc cách mạnh mẽ vì có lợi ích của chúng ta; trái lại thái độ oán trách, không tin, làm buồn lòng Chúa và cản trở những nỗ lực của Ngài nhằm ban phước và làm phong phú chúng ta để sử dụng chúng ta cho sự vinh hiển của Ngài.

## **Sự Cầu Xin**

Sự chu cấp nhu cầu bao gồm sự cầu xin cho các nhu cầu của chính mình và cầu thay cho người khác.

Ví dụ như bạn thưa chuyện cùng Chúa, hãy cầu nguyện xin cho con người bên trong của bạn được làm mới lại, luôn nhạy bén với Thánh Linh và được Ngài ban quyền năng. Hãy cầu nguyện về những nan đề của mình, xin sự khôn ngoan và sự che chở, cầu nguyện xin Chúa ban sức mạnh để chống lại sự cám dỗ, để được an ủi trong lúc đau buồn. Hãy cầu nguyện về mọi sự ([Phi Pl 4:6](#))

Sau đó hãy cầu nguyện cho những người khác, như cho người phải nguyền, con cái, cha mẹ và những người hàng xóm và bạn bè của bạn. Hãy cầu nguyện cho vị Mục sư của bạn và các nhà truyền giáo cũng như cho nhiều Cơ Đốc nhân khác, là những người được Chúa giao cho một trách nhiệm đặc biệt. Hãy cầu nguyện cho những bậc cảm quyền của bạn ([ITi 1:1-2](#))

Hàng ngày hãy cầu nguyện đặc biệt cho công tác cứu rỗi linh hồn, cho cơ hội giới thiệu về Chúa cho người khác, và cho công tác của Đức Thánh Linh, cho việc hoàn thành Đại mạng lệnh truyền giáo ([2:3-4](#)). Hãy bắt đầu với trường đại học của bạn hoặc cộng đồng nơi bạn đang sống. Hãy cầu nguyện và tìm kiếm để có



được một hoặc nhiều bạn hữu Cơ Đốc hơn và bạn sẽ cùng với họ thiếp lập các mối thông công cứu nguyện ([Mat 18:19](#))

Những yếu tố về sự suy tôn, sự xưng tội, sự cảm tạ và sự cầu xin đã giúp cho nhiều Cơ Đốc nhân phát triển một đời sống cứu nguyện toàn diện hơn.

## SỨC MẠNH CỦA THÂN VÀ HUYẾT

### ✘ SỨC MẠNH CỦA THÂN VÀ HUYẾT

*“Ồy vậy, mỗi lần anh em ăn bánh này, uống chén này, thì rao sự chết của Chúa cho tới lúc Ngài đến” (I Cô rinh tô 11:26).*

Cách

đây ít lâu, một thành viên trong Hội thánh chúng tôi bị nghẽn tĩnh mạch

sâu khi đang ở trên chuyến bay đến Ysoraên. Khi cô bước xuống máy bay, cô đã ngã quỵ. Mọi người nhanh chóng đưa cô đến bệnh viện.

Nhưng

trên đường đi, tim cô đã ngừng đập. Hình như máu ở chân đã đông lại và không truy cập đến tim nữa, đó là nguyên nhân tim cô ngừng đập. Bác sĩ

cố gắng hô hấp để tim cô đập trở lại, nhưng cô vẫn bất tỉnh.

Sau

vài ngày, khi tôi cùng một số người lãnh đạo Hội thánh đến bệnh viện, mọi người cho tôi biết là tình trạng hiện tại của cô rất xấu. Cô đang nằm ở phòng chăm sóc đặc biệt. Những người lãnh đạo trong Hội thánh và tôi quyết định cùng dự Tiệc Thánh trong phòng chăm sóc đặc biệt công bố

rằng Chúa Giê Su đã gánh chịu tất cả mọi tật bệnh của cô, kể cả bệnh nghẽn tĩnh mạch sâu, và huyết của Ngài đã chuộc lấy tất cả mọi rủa sả của cô, bao gồm bệnh tật và sự chết.

Hôm

sau, cô tỉnh lại! cô được phục hồi một cách lạ lùng đến nỗi sau một tuần theo dõi, bác sĩ đã cho cô về và chẳng bao lâu sau cô đã tháp tùng cùng mọi người trong nhóm tiếp theo đến Ysoarên du lịch.

Một

trường hợp khác, mẹ của một trưởng lão trong Hội thánh chúng tôi trải qua nhiều cuộc phẫu thuật và tình trạng của bà xấu đi đến nỗi bác sĩ báo gia đình cần chuẩn bị tinh thần cho tình huống xấu nhất. Gia đình

bắt đầu dự Tiệc Thánh ngay trong phòng chăm sóc đặc biệt. Thậm chí họ đã bỏ vào miệng của bà một miếng bánh và ít nước nho. Ba ngày sau, một phép lạ đã xảy ra, mẹ của họ tỉnh lại, khỏe hơn và được cho về nhà không lâu sau đó!.

Bạn

thấy đó, mọi lần bạn ăn bánh và uống chén Tiệc Thánh, bạn công bố sự chết của Chúa cho bạn. Bạn nhận thức rằng thân thể của Chúa đã vỡ ra để

thân thể của bạn được toàn vẹn. Bạn đã ý thức rằng thân thể khỏe mạnh của Ngài đã gánh chịu mọi bệnh tật và đau đớn thay bạn, để thân thể của

bạn được khỏe mạnh. Vì thế khi bạn ăn bánh và uống chén, bạn nói rằng bởi những lần đón của Ngài bạn đã được chữa lành. Và khi bạn uống chén,

bạn đang uống sự sống của Chúa Giê Su, sự sống ở trong huyết Ngài.

Bạn

thân mình, sự sống của Chúa Giê Su là không còn sự đau đớn, không còn bệnh tật và không còn sự nghèo thiếu. Sự sống đó thu hút ân sủng và các

phước hạnh của Đức Chúa Trời. Và vì trong bạn có sự sống đó, sự sống đó

tạo ra những điều tốt đẹp trong đời sống bạn!

---

**How to spoil your wife in  
Christ**

---

**How to Get Healed NOW in the  
Courts of Heaven! | Robert  
Henderson on Sid Roth's It's  
Supernatural!**

---

**John G. Lake – con người của  
sự chữa lành**

---



---

# Đức Tin Chữa Lành – KENETH HAGIN

## Đức Tin Chữa Lành

Người làm chứng: KENETH HAGIN

Chính niềm tin rằng tôi đã nhận được điều tôi cầu xin trong khi tôi cầu nguyện, (cho dù thậm chí tôi còn chưa nhìn thấy sự hiện hữu của nó) là chìa khoá để tôi nhận được sự chữa lành khỏi căn bệnh máu đã vào giai đoạn cuối và những khuyết tật của tim hơn sáu mươi lăm năm trước. Tôi cuối cùng đã tin điều [Đức Chúa Trời](#) đã nói trong Lời Ngài hơn những điều mà các cảm giác thân thể nói với tôi. Và điều đó đã dựng tôi dậy khỏi giường bệnh chờ chết. Trong tháng này tôi muốn đề ý đến đức tin để nhận được bất cứ điều gì, dù nó có là sự chữa lành hay mọi điều nào khác mà Đức Chúa Trời đã hứa trong Lời Ngài.

Chúng ta hãy bắt đầu từ chỗ mà Chúa Giê-sus đã nói về đức tin trong Mác đoạn 11. Những lời Ngài nói ở đây làm sáng tỏ hơn cả để tài đức tin nếu so với các sách Phúc Âm khác. “Quả thật, ta nói cùng các ngươi, ai sẽ biểu hôn núi này rằng: phải cắt mình lên và quăng xuống biển, nếu người chẳng nghi ngại trong lòng, nhưng tin chắc lời mình nói sẽ ứng nghiệm, thì điều đó sẽ thành cho. Bởi vậy ta nói cùng các ngươi: Mọi điều các ngươi xin trong lúc cầu nguyện, hãy tin đã được, tất điều đó sẽ ban cho

các người.” Mác 11:22-24

Trước khi tôi được lành bệnh – và đến tháng Tám năm nay sẽ được 66 năm – tôi đã nằm trên giường bệnh được 16 tháng. Tôi có quai tim bị hai khuyết tật nặng, thân thể tôi hèn như bại liệt, và tôi còn bị bệnh nan y về máu nữa. Bệnh đó nặng đến nỗi máu tôi có màu da cam chứ không là màu đỏ! Một bác sĩ nói với tôi, “chúng tôi không có cách gì về chuyện đó, vì thật sự là chúng tôi chẳng thể làm gì được. Hãy xuống bên lề đường và chuẩn bị sẵn sàng để ra đi.” Tất nhiên, tôi hiểu ý ông ta muốn nói gì, và tôi đã sẵn sàng để ra đi từ thời điểm tôi đã được cứu rỗi. Nhưng tôi không quan tâm đến việc lên thiên đàng lúc đó. Khát vọng sống còn rất mạnh mẽ trong trái tim mười sáu tuổi. Vậy nên tôi bắt đầu đọc Kinh-Thánh. Và cũng chính những câu Kinh-Thánh này trong Mác 11:23 và 24 là những câu đã dựng tôi dậy khỏi giường bệnh chờ chết.

Tôi còn nhớ đó là vào ngày thứ tám của tháng Tám năm 1934, tôi vẫn còn yếu đuối bắt lực đến nỗi má-ma phải tìm cho tôi. Tôi chỉ cân nặng có 89 bảng (khoảng 40 kg). Bà tìm và mặc quần áo cho tôi hôm đó và dựng tôi dựa lên chông gỗ. Tôi đang mở Thánh-Kinh cho Mác đoạn 11, và tôi đang nghiên cứu những câu này, và một phần của câu 24: “... mọi người xin ... (trong bản tiếng Anh – bắt kỳ đi đâu chỉ các người cầu mong – ND)” Tôi cũng đang nói chuyện với Chúa, và Đức Thánh Linh ở trong tôi đang dậy dỗ tôi.

Vào lúc này một thân thể khỏe mạnh là đi đâu mong ước lớn nhất của đời tôi. Tôi có ý nói là tôi cảm thấy giống như là tôi mong muốn nó hơn cả mong muốn lên thiên đàng sau khi chết lúc đó! Tôi nói, “Chúa Giê-sus yêu kính, Ngài đã nói

khi Ngài còn ở trên đất này, “mọi điều các người xin [cầu mong] trong lúc cầu nguyện hãy tin đã được, tất điều đó sẽ ban cho các người.” Bây giờ con cầu mong một thân thể khỏe mạnh. Con chưa bao giờ có một thân thể khỏe mạnh. Con chưa bao giờ khỏe mạnh trong đời mình. Con chưa bao giờ được chạy nhảy và chơi đùa như những đứa trẻ khác. Con chỉ có được một tuổi thọ bình thường.

“Ngài đã nói, ‘trong lúc cầu nguyện ...’ và con đã cầu nguyện. Và Ngài nói ‘... hãy tin ...’ và con đã tin. Nếu bây giờ Ngài đứng đây bên cạnh giường con mà nói, “Con ơi, nan đề của con là gì thì con không tin”, thì Chúa Giê-sus yêu quý ơi, con phải nói rằng Ngài nói thế là không đúng. Con tin thật.” – Tôi đã nói những lời đó với giọng thân ái, chứ không phải cao ngạo. Khi tôi đã nói vậy, Ngài bèn phán với tôi. Bạn biết không, Đức Chúa Trời phán với chúng ta qua Lời Ngài (Thánh-Kinh – ND), và tôi đang nói chuyện với Ngài về Lời Ngài và đang tâm sự với Ngài nhờ Lời Ngài và xung quanh Lời Ngài. Nhưng Ngài cũng phán với chúng ta trong lòng chúng ta – tâm linh chúng ta – qua Đức Thánh Linh.

Chúa Giê-sus đã nói về Đức Thánh Linh: “Ta lại sẽ cầu xin Cha, và Ngài sẽ ban cho các người một Đấng An-đê khác, để ở với các người đời đời, tức là Thần Lẽ thật mà thế gian không thể nhận lãnh được ... Ngài sẽ ở cùng với các người và ở trong các người” (Giăng 14:16,17). Và sau đó một chút, trong Phúc Âm theo Giăng, có chép: “Lúc nào Thần Lẽ thật sẽ đến, thì Ngài dẫn các người vào mọi lẽ thật, vì Ngài không nói tự mình, nhưng nói mọi điều mình đã nghe, và tỏ bày cho các người những sự sẽ đến. Bởi vậy chính Ngài sẽ

làm sáng danh Ta, vì Ngài sẽ lạy điạu thuộc vạ Ta mà rao bọ cho các người.” (Giăng 16:13,14)

Và khi tôi đang nói với Chúa, thì trong sâu thẳm của lòng mình, tôi nghe thấy hết sức rõ ràng và đơn giản những lời sau “Con đã tin, tọt thôi, theo chừng mức con đã biết” (có nghĩa là biết ý muốn của Đức Chúa Trời qua Lời Chúa địn đâu thì đức tin chđ địn đy – ND). Chúng không kêu thành tiếng. Cũng không ai khác nếu có mặt trong phòng lúc đó có thể nghe được chúng. Đức Thánh Linh không tranh luận với tôi về tọt những điạu tôi tin, vì bạn cịn tin đđ được tái sanh. “Vì bđi cố tin trong lòng mà được xưng công bình” (Rô-ma 10:10). Ngài nói: ” Con đã tin, tọt thôi, theo chừng mức con đã biết. Nhưng mệnh đđ sau cùng này đi đôi với những câu Thánh-Kinh kia.” Và sau đó Ngài trích dđn nó: “... tọt điạu đó sẽ ban cho các người.” (Mác 11:24)

Tôi biết rằng đó là Đức Chúa Trời đang phán với tôi. Và khi Ngài đã nói điạu đó tận bên trong lòng tôi, thì như một tia chớp tôi đã nhìn thấy nó. Tôi đã hiểu được nó bên trong con người tâm linh của tôi. Tôi nói, “Con thấy rồi! Con thấy rồi!” Tôi không chđ nhìn thấy mình phải làm điạu gì, mà tôi còn thấy chđ mình đã bđ sót. Nó thật là rõ ràng, thật là đơn giản.

Việc người ta bị bệnh gì là không quan trọng, miễn là anh ta biết lắng nghe tâm linh của mình, anh ta có thể được lành bệnh mà không cịn địn bđt kỳ một sự đặt tay hay xúc dđu của ai khác. Đó là điạm sáng suốt thứ nhất, và cũng là một trong những điạm lớn nhất mà tôi học được về chđ đđ đức tin. Tôi đã nhận được nó ở đâu? Ngay trong Phúc Âm theo Mác 11:23 và 24 mà tôi



đang đọc, nhưng tôi đã nếm bít nó được vào trong tâm linh mình khi Đức Thánh Linh dậy dđ tôi.

Hãy đđ ý rằng Đức Thánh Linh nói với tôi, “Con đã tin, tđt thôi, theo mức con biđt (biđt đđn đđu).” Tôi nhận thức ra được rằng tôi không thđ tin được đđđu gì vượt quá sự nhận biđt cđa tôi. Nói một cách khác, đđc tin bđt nguđn từ chđ ý muđn cđa Đức Chúa Trời được biđt rđ. Bạn có thđy đđy là nơi mà nhiđu con người vđp ngđ không? Họ đã cđ gđng tin vào một đđđu nào đđó vì có những người khác đã tin đđđu đđó. Không, bạn cđn phđi biđt rđ Lời Chúa và hành đđng dựa trên Lời Chúa cho chính bđn thân mình vì bạn tin vào nó, chứ không phđi vì có ai đđó đã tin vào nó. Bạn thđy không, chúng ta thường cđ gđng hành đđng vượt quá những đđđu mình đã nhận biđt, nhưng đđc tin dựa trên những sự kiện – những sự thật cđa Lời Chúa. Sự vô tín thì dựa trên các lý thuyđt.

Hãy tin rằng “Ngài đã lđy những tật nguyđn cđa chúng ta và gánh bđnh hoạn chúng ta” (Mathio 8:17) Hoặc là làm theo đđđu nói trong Mác 11:24 “... mọi đđđu các người xin trong lúc cđu nguyện, hãy tin đã được, tđt đđđu đđó sẽ ban cho các người.” Nđu sự chữa lành bđnh là đđđu bạn cđu xin, thì hãy thay từ “sự lành bđnh” vào chđ từ “đđđu đđó” trong câu trên. “Trong khi cđu nguyện, hãy tin đã nhận được sự lành bđnh và các người sẽ được lành bđnh.” “Vâng, nhưng tôi vđn còn chưa lành bđnh!” có thđ có ai đđó sẽ nói vậy.

Nhưng bạn không cđn phđi tin rằng bạn nhận được một đđđu gì trong khi bạn đã có nó! Bạn chđ cđn biđt là bạn đã có nó. “Khi các người cđu xin sự

lành bệnh, hãy tin mình đã nhận được sự lành bệnh, tất các người sẽ được lành bệnh.” Khi nào bạn tin là mình đã nhận được sự lành bệnh? Trước khi bạn có được sự lành bệnh. Và khi nào thì bạn được sự lành bệnh? Sau khi bạn tin mình đã được lành bệnh. Hãy suy nghĩ về điếu đó! Nếu bạn nghĩ về điếu này và suy ngẫm về nó đủ lâu, nó sẽ trở nên rõ ràng trong tâm linh bạn.

Khi tôi nằm đó trên giường bệnh, tôi thấy mình đã bỏ sót một điếu, đó là tìm cách dùng hy vọng thay thế cho đức tin. Tôi cứ tin tưởng rằng tôi đang trên đường nhận được sự lành bệnh, và tôi phải kiểm tra thân thể mình xem tôi đã được lành bệnh hay chưa. Và nếu tôi có thể nói rằng tôi đã thấy mình lành bệnh, thì khi đó tôi mới tin rằng tôi đã được lành.

Này, bạn không thể cầu nguyện mà không nhận được phước lành hoặc không cảm thấy thoải mái hơn. Tôi vẫn cầu nguyện, và tôi vẫn được phước và nghĩ rằng Đức Chúa Trời đã nghe thấy tiếng tôi. “Ôi, con tin Ngài đã nghe thấy tiếng con lần này! Con được nó rồi!” Tôi vẫn nói vậy. Nhưng sau khi tôi cầu nguyện, tôi lại chẳng tìm thấy một dấu hiệu thay đổi nào trong thân thể của mình cả. Tôi lại khóc lóc và nói, “Con tưởng Ngài đã nghe tiếng con lần này rồi, Chúa ơi, vậy mà Ngài vẫn chưa.” Và tôi lại bắt đầu mọi sự lại từ đầu. Tôi đã làm như vậy có lẽ đến cả ngàn lần.

Đức tin của tôi lúc đó không dựa trên điếu mà Đức Chúa Trời đã nói, mà dựa trên việc tôi cảm thấy mình thế nào. Bạn thấy không, điếu mà thực ra tôi tin lúc đó là, “Đến một lúc nào đó tôi sẽ được lành bệnh. Bây giờ tôi vẫn chưa có sự đó, nhưng tôi sẽ được nó.” Nhưng cuối cùng tôi

đã nhìn thấy câu Mác 11:24 có nghĩa thật là gì. Tôi kêu lớn lên, “Ta thấy rồi! Điếu mà ta phải làm đó là khi sự tin là mình đã được lành bệnh ngay cả khi mình còn nằm trên giường và còn chưa nhúc nhích gì được! Tôi còn phải tin tôi đã được lành bệnh ngay cả khi tôi còn chưa di chuyển được một ly. Tôi còn phải tin mình đã được lành bệnh ngay cả khi toàn thân vẫn còn bại liệt. Tôi còn phải tin mình đã nhận được sự lành lặn cho trái tim biến dạng ngay cả khi tim tôi vẫn còn đập không bình thường. Tôi còn phải tin tôi được khỏi bệnh máu chết người vô phương cứu chữa ngay cả khi tôi không thể nhìn thấy điếu gì xảy ra với máu của tôi. Và Đức Chúa Trời nói rằng nếu tôi sẽ tin điếu đó, thì tất tôi sẽ có được nó.”

Tôi còn nhìn thấy điếu khác nữa. Phần việc của tôi không phải là làm sao có được sự chữa lành. Phần việc của tôi chỉ là tin rằng mình đã nhận được. Phần việc của Đức Chúa Trời là làm sao cho tôi có được điếu đó. Tôi phải để cho Ngài lo phần của Ngài, và tôi phải lo phần của tôi. Có qua nhiều người cả lo cả phần việc của họ, cả phần của Đức Chúa Trời, và cả phần của ai đó khác nữa, và họ được cả một đống lộn xộn.

Tôi biết rằng sẽ không mất quá nhiều thời gian nữa cho đến lúc tôi sẽ thấy được những biểu hiện sau khi tôi đã tin mình đã được lành bệnh. Còn chuyện đến khi nào tôi mới thấy được những biểu hiện đó không hề khiến tôi quan tâm. Bạn biết không, khi bạn thực sự tin vào Đức Chúa Trời thì thời gian hoàn toàn không có ý nghĩa gì cả! Tôi nói lớn, “Nếu tôi sẽ còn phải nằm trên cái giường này 50 năm nữa, thì tôi cũng vẫn sẽ cứ tin rằng tôi đã nhận được sự lành

bệnh từ thời điếm này rồi.”

Nhưng khi bạn thật sự tin, những đau hiệu biểu hiện của đức tin bạn sẽ không phải đợi lâu mới xuất hiện. Chẳng trong vòng một tiếng đồng hồ, tôi đã đứng dậy khỏi giường bệnh trên đôi chân của mình. Mọi triệu chứng bệnh tật đã tan biến hết! Và tôi đã được lành lặn kể từ đó cho đến giờ, ngợi khen Chúa, và còn nhớ nhột khi rao truyền với mọi người tin tức tốt lành rằng chính họ cũng có thể được lành bệnh! Tin tức này có tốt lành không? Tốt quá đi chứ! Bất kỳ ai cũng có thể được lành bệnh!

Tôi tin là có sự xúc đau đặc biệt và những ân tứ Đức Thánh Linh. Rất nhiều lần những ân tứ đó đã hành động thông qua tôi, nhưng không có nhiều người được chữa lành theo cách đó. Song Lời Chúa sẽ hành động hữu hiệu cho tất cả mọi người! Nó luôn luôn hữu hiệu! Tôi biết vậy vì tôi không bị một ngày đau ốm nào trong gần sáu chục năm nay. Đây tôi không có ý nói là tôi không bao giờ bị tởn công. Tôi có ý nói rằng tôi cũng bị những triệu chứng bệnh tật tởn công, nhưng trước khi một ngày kết thúc, tôi đã lại làm chủ được tình huống, hoặc đã kịp hoàn toàn khỏe mạnh.

Đúng là bạn vẫn có thể chững lại các qui luật tự nhiên và phải trả giá cho việc đó. Sau đó bạn phải ăn năn vì cố sự ngu dại của mình. Tôi có biết một anh bạn hát rất hay khi có sự xúc đau. Một lần, anh bị nóng và người đẫy mồ hôi mà ra ngoài trời lạnh và cả họng anh bị có chuyện như nhiều người nghĩ. Anh hỏi người ta là phải làm gì về chuyện đó bây giờ, và họ nói với anh, “hãy đi ra ngoài đường và hò la hết sức mình có trong vòng một tiếng đồng hồ.” Anh

ta đã làm như vậy, và sau đó anh ta ch<sup>o</sup> còn nói th<sup>o</sup>m chứ đừng nói đ<sup>o</sup>n chuyện hát nữa. Lẽ ra anh ta ph<sup>o</sup>i có đ<sup>o</sup> ý thức đ<sup>o</sup> gìn giữ giọng c<sup>o</sup>a mình.

Như vậy, tôi đang nói v<sup>o</sup> chuyện tôi đang nằm đó trên giường bệnh, “Ta đã th<sup>o</sup>y mình ph<sup>o</sup>i làm gì khi mình còn nằm trên giường bệnh này. Ta c<sup>o</sup>n ph<sup>o</sup>i tin.” Tin đi<sup>o</sup>u gì? Và đây lại là một đi<sup>o</sup>m mà chúng ta hay b<sup>o</sup> qua. Chúng ta c<sup>o</sup>n ph<sup>o</sup>i tin đi<sup>o</sup>u Đức Chúa Trời đã nói trong Lời c<sup>o</sup>a Ngài.

L<sup>o</sup>n đau đ<sup>o</sup>u cu<sup>o</sup>i cùng c<sup>o</sup>a tôi là vào tháng Tám năm 1933. Khi tôi còn làm mục sư, một mục sư láng gi<sup>o</sup>ng thường bị bệnh đau một n<sup>o</sup>a đ<sup>o</sup>u dường như cứ cách tu<sup>o</sup>n. Ông ta ph<sup>o</sup>i nằm trên giường hai hay là ba ngày với c<sup>o</sup>a s<sup>o</sup> ph<sup>o</sup>i che rèm, vì ánh n<sup>o</sup>ng khi<sup>o</sup>n ông ta đau ghê gớm. Tôi r<sup>o</sup>t thương ông ta.

Tôi đã từng làm mục sư trong vòng 12 năm, và tôi bi<sup>o</sup>t là bạn có th<sup>o</sup> có những thành viên mà b<sup>o</sup>t cứ ai cũng có th<sup>o</sup> cho bạn một cơn đau đ<sup>o</sup>u. Nhưng tôi đã học đ<sup>o</sup>ợc cách qu<sup>o</sup>ng gánh lo c<sup>o</sup>a tôi lên cho Chúa. Kinh-Thánh b<sup>o</sup>o chúng ta qu<sup>o</sup>ng những gánh nặng lo l<sup>o</sup>ng lên cho Ngài (1 Phi-e-rơ 5:7). Nhưng ông mục sư láng gi<sup>o</sup>ng, c<sup>o</sup>u Chúa chúc ph<sup>o</sup>ớc cho ông, chưa bao giờ học đ<sup>o</sup>ợc làm đi<sup>o</sup>u đó. “Tại sao ông không giúp cho ông ta đ<sup>o</sup>ợc lành bệnh?” có th<sup>o</sup> ai đó sẽ h<sup>o</sup>i. Tôi không khi<sup>o</sup>n cho ông ta l<sup>o</sup>ng nghe Kinh-Thánh đ<sup>o</sup>ợc. Qua thường xuyên chúng ta dùng một đi<sup>o</sup>u gì đó đ<sup>o</sup> thay th<sup>o</sup> cho đi<sup>o</sup>u Kinh-Thánh nói. Nói cách khác, chúng ta tin đi<sup>o</sup>u gì đó khác với những gì Lời Chúa nói.

Hãy nhớ lại đoạn Thánh-Kinh c<sup>o</sup>a chúng ta: “... đi<sup>o</sup>u gì các người xin trong lúc c<sup>o</sup>u nguyện, hãy tin đã đ<sup>o</sup>ợc, t<sup>o</sup>t đi<sup>o</sup>u đó sẽ ban cho các người...

(Mác 11:24). Trong trường hợp của ông mục sư này, “điều gì” đó ở đây là sự chữa lành. Và bạn cần tin là bạn đã tiếp nhận sự chữa lành vào thời điểm nào? Trước khi bạn được lành.

Ông mục sư đó bị khốn khổ vì đau một nửa đầu và những nan đở khác trong thân thể và cuối cùng đã chết vì tuột còn trơ. Tôi đã nói với ông ta chính những điều tôi đang nói với các bạn, nhưng ông ta cứ nói, “tôi không thể tin được một điều gì mà tôi không thể cảm thấy hoặc nhìn thấy được”.

Tôi hỏi ông ta: “Anh có tin rằng mình có trí não không?”

“Có chứ, sao hỏi thế?”

“Anh có bao giờ nhìn thấy nó không? Có bao giờ anh cảm thấy nó không?”

“Ô, đây là chuyện hoàn toàn khác!”

Có lạ lùng không? Thậm chí đến cả những người thế gian còn hàng ngày tin vào những điều họ không cảm thấy hoặc nhìn thấy được. Vài năm trước cả thế giới bắt đầu lo lắng về các vụ nổ hạt nhân phun những chất phóng xạ lên bầu khí quyển. Bạn không thể nhìn thấy hoặc cảm thấy được những tia phóng xạ đó, nhưng chúng sẽ giết chết bạn. Họ đều đã tin vào điều mà họ không nhìn thấy, đúng không? Người ta đã gửi nhiều kiến nghị để ngừng các vụ nổ vì họ đã tin vào những điều mắt không thấy. Vậy mà khi Đức Chúa Trời lên tiếng và yêu cầu người ta tin vào một điều gì đó không thấy được, thì họ lại nói: “Thế thì nhiều quá! Chúng tôi không tin những điều kiểu như vậy.” Mặc dù họ vẫn làm việc đó thường xuyên.

“Đây là chuyện hoàn toàn khác,” ông mục sư kia đã nói vậy. Nhưng thật ra chúng có gì khác ở

đây c̣. Bạn tḥy không, đức tin c̣a ông ta không dựa trên cơ ṣ Lời Đức Chúa Trời. Ông ta là một người ṭt. Ông yêu ṃn Đức Chúa Trời với c̣ ṭm lòng mình. Không ḥ có nghi ngờ gì ṿ chuyện đó. Nhưng ṇu bạn không có sự bịu hiện đặc biệt nào đó c̣a Thánh Linh (ý nói ṿ ân tứ Đức Thánh Linh – BBT) đ̣ phục vụ cho ông ta, thì đơn gịn là bạn ṿn pḥi gịng Lời Chúa cho ông cũng như cho mọi người khác. Ông ta không tin vào địu đó, nên tôi ṛt bụn mà pḥi nói là ông đã cḥt. Chúng ta pḥi g̣ng luyện cho mình đ̣n mức trong ḅt kỳ tình hụng nào chúng ta cũng pḥi tự ḥi mình: “Đức Chúa Trời phán ra sao ṿ chuyện này? Lời Chúa nói như tḥ nào?”

Tôi đã nói từ hơn 65 năm nay và tôi ṿn tịp tục nói địu này. Dù cho bạn mụn c̣u xin ḅt cứ địu gì – tức là ṿ ḅt cứ địu gì mà bạn mụn c̣ g̣ng tin Đức Chúa Trời – thì hãy tìm những câu Kinh-Thánh nói ṿ ṿn đ̣ c̣a bạn. Hãy tìm tḥy những đoạn Kinh-Thánh mà hứa với bạn ṿ những địu đó, hoặc nói với bạn rằng chúng là c̣a bạn. Khi đó bạn sẽ có một ṇn ṭng vững cḥc cho đức tin c̣a mình.

Cũng vì tḥ mà khi đó Chúa đã phán với tôi, “”Con đã tin, ṭt thôi, theo chừng mức con đã bịt...” Địu đó có nghĩa là tôi còn bịt chưa đ̣. Vậy thì làm tḥ nào đ̣ tôi bịt cho đ̣? Bằng cách nghe những gì Lời Chúa có nói. Trong thời gian tôi còn trên giường bệnh vào tụi thịu niên, Đức Thánh Linh đã cḥ cho tôi là, xét theo đoạn Mác 11:23, thì tôi pḥi tin là tôi đã nhận được sự chữa lành trong khi tôi c̣u nguyện, chứ không pḥi là đợi đ̣n sau khi tôi đã được tḥy những bịu hiện c̣a sự lành bệnh mới tin. Một khi mà tôi đã tin mình đã nhận sự lành bệnh, thì những bịu hiện sẽ đ̣n. Bạn cũng sẽ nhận được sự chữa lành c̣a bạn hoặc là tịn bạc c̣a bạn hay là ḅt cứ

điều nào khác nữa mà bạn cần sau khi bạn tin mình là đã nhận được.

Tôi đã tận mắt thấy nguyên tắc này hành động hơn hai mươi năm trước khi chúng tôi bắt đầu mở Trường học Chữa bệnh thuộc công vụ Kenneth Hagin tại Broken Arrow, Oklahoma. Ngay trong tuần đầu tiên, một người đàn ông hai mươi bảy tuổi, thậm chí còn chưa là cơ-đức nhân đã đến dự. Bà mẹ của anh ta, một tín đồ giáo phái Trùng lão, đã tiếp nhận báp-têm Đức Thánh Linh và trở thành một người theo trào lưu ân tứ. Người thanh niên đã tốt nghiệp đại học, nhưng quyết định quay trở lại học luật để trở thành luật sư. Một chi tiết của anh ta bị sưng phình lên nhanh chóng, nên anh ta đến hỏi bác sĩ, và họ gửi anh ta đến một bệnh viện ung thư. Sau khi khám, những bác sĩ ở đó nói với anh ta là anh bị ung thư ác tính. Người ta muốn cắt bỏ ngay tay của anh và sau đó dùng hoá học trị liệu.

Anh nói, “Tôi sẽ không làm điều đó.” Họ đáp, “Thì anh sẽ chết trong vòng ba mươi ngày nữa”. Mẹ của anh cũng khá giàu có, nên anh đến một bệnh viện ung thư nổi tiếng thế giới. Anh không nói gì với họ về điều những bác sĩ bệnh viện đầu tiên đã nói. Họ cũng làm một cuộc xét nghiệm giống như vậy và cũng muốn ngay lập tức cắt bỏ tay của anh và bắt đầu chữa trị bằng hóa học. Họ chỉ hứa khả năng sống sót là 50%. Anh nói, “Tôi sẽ không làm điều đó.” Họ đáp, “Thì anh sẽ chết trong vòng ba mươi ngày nữa”.

Anh lại đến một bệnh viện khác nữa ở thành phố khác. Họ cũng nói với anh những điều y hệt, và anh cũng trả lời với họ giống như thế. Anh đến gọi điện cho mẹ. Bà nói với anh là chúng tôi mới mở Trường học Chữa bệnh tại Broken Arrow và yêu cầu anh đến dự cũng với bà. Thế là anh ta đến.



Lúc đó anh ta vẫn chưa là cơ-đức nhân, và sự chữa lành thiên thượng thật là diệu mới mẻ đối với anh ta. Tôi đã giảng dạy chính những điều này về đức tin, và sau khi dạy xong, chúng tôi đặt tay lên người ta để được lành bệnh. Bà mẹ của anh cũng muốn anh lên phía trước để được đặt tay cầu nguyện, nhưng anh ta nói, “Không, con không lên đâu. Chuyện được ai đó đặt tay lên hay không đối với con chẳng có công dụng gì. Con đã hiểu điều ông ta dạy. Con chỉ cần tin thôi. Con tin con nhận. Con đã tin rằng con đã nhận được sự chữa lành. Con không hiểu hết mọi điều diễn ra ở đây, nhưng con đã hiểu điều này. Con đã nhận thức được điều đó, con đã nhận được sự chữa lành!”

Anh ta vẫn và lại đôn với các bác sĩ. Họ xét nghiệm anh ta và bảo anh quay lại sau đó vài tháng để kiểm tra. Một năm sau anh mới quay lại. Các bác sĩ nói: “Chúng tôi không hiểu nữa. Đôi khi khi u có thể thuyên giảm đi. Nhưng khi u này hoàn toàn biến mất. Không cần phải quay lại đây nữa đâu. Đơn giản là hãy quên nó đi.”

Anh gọi điện cho bà mẹ để báo cáo tin tức tốt lành. Cho đến thời điểm đó thì anh cũng đã dâng đời sống mình cho Chúa. Bà mẹ của anh nói, “Hãy nhớ này, Giê-sus đã làm điều đó cho con. Giê-sus là Đấng Chữa bệnh cho con đó.”. “Vâng”, anh đáp, “và con còn nói cho mẹ biết một điều khác nữa. Ngài cũng là Cứu Chúa của con!”

Bà ta mới sung sướng làm sao khi nghe thấy điều đó! Nhiều năm sau, anh ta vẫn sống, vẫn còn đi tứ chi của mình, và tài trợ cho công vụ của chúng tôi. Bà mẹ có lộn còn viết thư kể với chúng tôi là có lộn anh gọi điện đường dài về

cho mẹ và truy cập giêng và đức tin cho bà suốt gần một tiếng đồng hồ. Bà phải cố gắng lắng mới khi anh bỏ điện thoại xuống!

Cảm tạ Chúa vì Lời của Ngài! Chúa Giê-sus đã nói: “Ta nói cùng các ngươi, mọi điều các ngươi xin trong lúc cầu nguyện, hãy tin đã được, tất điều đó sẽ ban cho các ngươi.” (Mác 11:24) Nếu bạn cần sự chữa bệnh ngày hôm nay, hãy tin rằng bạn tiếp nhận nó, từ gót chân cho đến đỉnh đầu. Hãy tin rằng bạn tiếp nhận sự lành bệnh, hoặc là tiền bạc, hoặc bất cứ điều gì khác nữa mà Chúa có nói trong Lời Ngài là chúng thuộc về bạn, trong khi bạn cầu xin để được nó. Hãy tin Lời Chúa hơn là những cảm giác của mình. Sau đó hãy lớn tiếng tuyên bố rằng bạn đã có điều bạn cầu xin. Khi đó bạn sẽ có nó!

(dịch từ tiếng Anh, báo Word Of Faith số tháng 5 năm 2000. Người dịch: L.H.Oanh)

---

## Tôi Tin Phép Lạ – Katherine Kulman

### Tôi Tin Phép Lạ – Katherine Kulman

Hàng trăm người đã từng được chữa lành, chỉ cần ngồi yên trong phòng nhóm mà chúng có dấu hiệu gì báo trước, hoặc một điều gì đó tương tự. Không có gì cả. Thậm chí nhiều khi còn chưa đến bài giêng. Đôi lúc thậm chí khi còn chưa hát một bài hát nào.

Hàng trăm người đã từng được chữa lành, chỉ cần ngồi yên trong phòng nhóm mà chúng có dấu hiệu gì báo trước, hoặc một điều gì đó tương tự. Không có gì cả. Thậm chí nhiều khi còn chưa đến bài giêng. Đôi lúc thậm chí khi còn chưa hát một bài hát nào. Không hề có những sự phô bày ầm ĩ, không có những tiếng kêu lớn tiếng lên Đức Chúa Trời, cứ như là Ngài nặng tai. Không có tiếng la hét, không có những tiếng kêu thán phục, trong yên lặng trước sự hiện diện của Ngài. Hàng trăm lần sự hiểu hữu của Đức Thánh Linh rõ rệt đến nỗi dường như có thể nghe được tiếng hàng ngàn con tim đập như hòa làm một.

Và trong sự yên lặng hoàn toàn đó một giọng nói cất lên: “Tôôô - tiiiii - vàoooo - phép laaaaa...” Đột nhiên hàng tràng pháo tay đinh tai phát ra, và hàng ngàn người nhìn thấy một thân hình dáng cao, thanh mảnh, xuất hiện trong bộ váy trắng xoè rộng. Nó trượt nhanh tới giữa sân khấu, và một buổi thờ phượng kỳ diệu (phép lạ) nữa của Ket-rin Kul-man lại bắt đầu.

Trong công vụ quốc tế của mình Miss Kul-man đã đặt nền tảng cho sự vận hành của Đức Thánh Linh trong đời hàng ngàn ngàn con người trên khắp thế giới. Công vụ đặc biệt của bà đã hướng chú ý của thân thể Đấng Christ từ những thể hiện bên ngoài của các ân tứ siêu nhiên của Đức Thánh Linh trở lại với Đấng Ban ân tứ, tức là Đức Thánh Linh.

Mặc dù bà gọi mình là “một con người bình thường”, Ket-rin thực ra rất đặc biệt. Nhiều người đã cố gắng bắt chước giọng nói và cách di chuyển của bà, nhưng vô ích. Những người khác thì biến sự xúc động của bà thành kỹ nghệ và các phương thức, nhưng cũng không làm nổi.

Tôi cảm tạ Đức Chúa Trời vì có Ket-rin Kul-man. Bà là tấm gương một con người biết dùng cảm tạ, đi bước đi trong sự phục vụ Đức Chúa Trời. Tôi cảm tạ Chúa vì những bài học tôi học được từ đời sống bà. Và trong phần này tôi muốn chia sẻ với các bạn một vài bài học trong số đó.

### Những lọn tóc vàng

Thành phố Con-cơ-dia bang Mis-su-ri được các kiều dân Đức xây dựng nên vào những năm 30 của thế kỷ 19. Theo những ghi chép của trường học, Ket-rin Gioan-na Kul-man sinh ra ngày 9 tháng 5 năm 1907 trong trang trại của gia đình. Thời đó thậm chí giấy chứng sinh còn chưa đòi hỏi phải có.

Người bạn gái cùng trường còn nhớ Ket-rin như sau “... những lọn tóc dài lượn sóng và lông mày màu vàng. Không thể nói rằng Ket-rin xinh đẹp. Cô ta không phải là có dáng đẹp kiều diễm, hay là có nữ tính đầy lôi cuốn. Cô cao, xương xương, và hình dáng giống một cậu bé hơn. Cô đi những bước dài khiến chúng tôi vất vả lắm mới theo kịp.”

Từ khi còn là cô bé, Ket-rin đã khác thường bởi “tính độc lập, tự tin, muốn làm mọi sự theo ý muốn mình”. Ket-rin nhận được từ người bố tình yêu thương và sự quan tâm cần có. Bà yêu quý người bố mình đến nỗi 30 năm sau cái chết của ông, nước mắt vẫn tràn lên mắt bà khi nhắc đến ông.

“Bố ơi, Chúa Giê-sus vừa bước vào lòng con!”

Ket-rin 14 tuổi khi cô được tái sinh. Nhiều lần trong đời bà kể lại câu chuyện về sự mình đáp lại lời kêu gọi cảm tạ như đến từ chính Đức Thánh Linh, chứ không phải từ một con người nào. Bà đi ra từ một môi trường “tôn giáo” thì đúng hơn, vì Hội Thánh mà bà đến dự chưa bao giờ kêu gọi người ta lên ăn năn tin nhận Chúa để nhận được sự cứu rỗi.

Sau này, bà thuật lại như sau:

“Tôi đứng cạnh mẹ, và đứng hàng đầu của nhà thờ chỉ 12 giờ kém năm. Tôi không nhớ tên của người hát việc Chúa đó, thậm chí cả những lời giống của ông ta nữa, nhưng có điều gì đó đã xảy ra với tôi. Điều này bây giờ đối với tôi vẫn là hiện thực rõ ràng cũng như vào lúc đó – đó là điều thực hữu nhất từng xảy ra với tôi.

Đứng tại đó, tôi bắt đầu run lên đến nỗi không còn cảm thấy tập bài hát trong tay nữa. Tôi đặt nó xuống ghế, và khóc nức lên. Tôi cảm thấy gánh nặng (sự cáo trách) và hiểu rằng tôi là một tội nhân. Tôi thấy mình là một cá nhân tội tệ nhất trên thế giới. Thế mà lúc đó tôi mới có 14 tuổi.

... Tôi hiểu ra rằng tôi chỉ cần làm có một việc: tôi luôn khiêng mình đứng, tới hàng ghế thứ nhất, ngẩng đầu lên và khóc. Ôi, tôi khóc mới dữ làm sao!

Tôi trở thành một người hạnh phúc nhất thế giới. Gánh nặng đã được cất

khỏi tôi. Tôi đã trải qua điếu mà sau này sẽ không bao giờ dừng tôi lại nữa. Tôi đã được tái sinh, và Đức Thánh Linh đã làm chính điếu mà Chúa Giê-sus đã nói vớ Ngài trong Giăng 16:8”

Bà của Ket-rin đang ở trong bếp, khi cô chạy về nhà từ Hội Thánh để chia sẻ với ông tin mừng mới của mình. Cô bé nhẩy bẻ đũa với ông và nói: “Bố ơi... Chúa Giê-sus vừa bước vào lòng con!”

Không hề có một chút cảm xúc nào, ông đáp: “Bố vui lắm”.

Ket-rin nhớ lại, rằng không biết bố mình có hiểu mình thực sự hay không. Bà nói rằng bà không biết chắc chắn là bố mình đã được tái sinh hay chưa. Bà chỉ nhớ ông rất không thích những thầy giảng đạo, vì ông nghĩ rằng họ chỉ “giảng đạo vì tiền”. Ông chỉ đến Hội Thánh vào các ngày lễ, hay trong những dịp Ket-rin đọc thơ. Bà không nhớ là ông có cầu nguyện hay đọc Kinh-Thánh hay không nữa.

### Họ ôm nhau lần đầu tiên

Đến với Ket-rin đi Hội Thánh cũng quan trọng như đi làm vậy. Cô từng đi Hội Thánh dòng Giám-lý (Methodist) với mẹ mình, cũng chính tại đó cô được tái sinh vào năm 1921. Nhưng từ năm 1922 cả gia đình cô được tính là thuộc một Hội Thánh dòng Báp-tít. Mặc dù bà xuất thân từ một môi trường giáo phái nhất định, nhưng sự hậu việc Chúa sau này của bà là không giáo phái, và bà cảm thấy rất thoải mái trong tất cả các Hội Thánh từ Ngũ tuần đến Công giáo. Những căn cứ khác biệt về giáo phái không bao giờ ràng buộc được công vụ của Ket-rin Kul-man. Bà từ chối không là thành viên của bất cứ một giáo phái nào và không liên hiệp công vụ của mình với bất cứ một tổ chức nào. Bà chỉ ràng buộc mình với Đức Chúa Trời.

Khi Ket-rin còn nhỏ, mẹ của cô dạy trong trường học chỉ nhật cho những thanh niên Hội Thánh Giám-lý. Người hàng xóm nói rằng: “Missis Kul-man là một giáo viên dạy Kinh-Thánh tuyệt vời, và có lẽ là Ket-rin với chị và anh trai mình chắc đã được giáo dục tất cả nhà”.

Dù mẹ của Ket-rin là giáo viên tốt trong Hội Thánh, thực ra bà vẫn chưa được tái sinh cho đến tận năm 1935, trong một buổi truyền giảng của Ket-rin tại Den-ver.

Ket-rin mời mẹ đến dự một trong những buổi truyền giảng của mình. Sau buổi nhóm đầu tiên cô đi vào phòng cầu nguyện sau bức giảng để cầu nguyện cho những người đáp ứng lời kêu gọi tiếp nhận sự cứu rỗi. Sau đó bà mẹ cũng vào phòng đó, và nói rằng bà cũng muốn biết Chúa Giê-sus như Ket-rin biết Ngài.

“Ket-rin xúc động đến trào nước mắt, đưa tay ra và đặt tay lên gáy mẹ. Vào thời điểm, khi những ngón tay cô chạm đến mẹ, bà mẹ run lên và bắt khóc. Đó cũng giống như sự run rẩy và tiếng khóc mà Ket-rin ghi nhớ khi đứng cùng mẹ tại nhà thờ Giám-lý xưa kia. Nhưng lần này còn có điếu gì mới lạ hơn. Bà mẹ ngừng đầu lên và bất đầu nói chậm rãi, sau đó nhanh dần lên. Nhưng những lời đó không phải là tiếng Anh, mà là một thứ ngôn ngữ lạ rõ ràng, lạnh lùng.

Ket-rin phẫn phục quỳ xuống cạnh mẹ mình, vui cười vừa khóc. Mặt mình ra, bà Em-ma kéo Ket-rin lại và ôm cô. Theo như Ket-rin nhớ, thì đây là lần đầu tiên mẹ ôm cô.”

Sau đó bà mẹ không ngủ trong ba ngày hai đêm liền. Bà đã trở nên một con người mới, và cho đến cuối đời mình ở Con-cor-đia Em-ma Kul-man vẫn giữ những mối thông công dịu dàng tuyệt vời với Đức Thánh Linh.

### Người giảng Tin lành – Người dạy dỗ

Những người mà Đức Chúa Trời sử dụng cách mạnh mẽ thường nổi bật bởi mong muốn tự bỏ đi tất cả để noi theo sự dẫn dắt của Ngài. Năm 1913 chỉ của Ket-rin là Mirtle lấy chồng E-ve-ret Par-rot là một nhà truyền giảng trẻ đẹp trai vừa mới kết thúc khóa đào tạo tại trường Kinh-Thánh Mu-đi (Moody). Họ bắt đầu sự truyền giảng lưu động trại. Khoảng mười năm sau, đến năm 1924 họ thuyết phục bố mẹ rằng ý muốn của Đức Chúa Trời là để Ket-rin đi cùng với họ.

Nhưng gia đình Par-rot bất đầu gặp những khó khăn về kinh tế. Vì những khó khăn đó lẽ ra Ket-rin có thể thương hại bản thân, nhưng cô cố gắng làm việc nhà của gia đình này nữa.

Trong thời kỳ đó Ket-rin học được không những chịu đựng những hoàn cảnh tồi tệ, mà còn không để cho sự thương hại bản thân mình. Đối với Ket-rin sự thương hại bản thân và tính ích kỷ cũng chỉ là một.

“Hãy cẩn thận với những người, cho dù họ là thành viên trong gia đình bạn, hay là những người công sự, hãy cẩn thận với những người mà không biết nói: “Tôi xin lỗi”. Những người như vậy rất ích kỷ.”

Vì thế nên tôi nhắc lại hàng nghìn lần rằng chỉ có một con người duy nhất mà Chúa Giê-sus không giúp được, người duy nhất mà không được tha tội, đó là người không nói: “Con xin tha tội cho con.” Con người ích kỷ như vậy thường thu hút bệnh tật về mình như nam châm vậy.”

Ket-rin hiểu rất sớm rằng thái độ chỉ chú ý đến bản thân, (thương hại bản thân, để dài với bản thân, thậm chí căm thù bản thân) cùng với mọi tội lỗi khiến con người đoán xét hay là lên án mình. Nhưng chính điểu đó cản trở Đức Thánh Linh hành động trong đời sống con người.

Ket-rin bao giờ cũng nói là mọi người đều có thể nhận trọn vẹn năng lượng Đức Thánh Linh trong đời mình, nếu chịu trả giá. “Trả giá” – không phải là chỉ một lần trả qua. Nó bắt đầu từ sự dâng mình thực sự, quyết định đi theo Chúa trong mọi ngày cuộc sống mình.

Năm 1928 gia đình Par-rot chuyển đến bang Ai-đa-hô. Họ đã mua một cái lều, và họ có một nghệ sĩ dương cầm tên là Hê-len. Không lâu sau đó gia đình Par-rot tách ra, rời đi nơi khác. Ket-rin và Hê-len được một mục sư địa phương mời truyền giảng tại một buổi hội họp, đã được chuyển thành giáo đường.

Sau đó họ chuyển đến Po-ka-tel-lo, tại đó Ket-rin được giảng trong một nhà hát ô-pê-ra cũ. Tòa nhà rất đẹp, nên chính Ket-rin phải lo rửa sạch nó.

Nhiều lần trong những năm đầu tiên đó họ phải sống trong những điều kiện cực kỳ đáng thương. Có lần nơi họ thuê thuận được lại hết chỗ, khi đó họ phải dọn chuồng gà tây. Ket-rin thường nói là bà ngồi trên rơm cũng vui lòng – lòng mong muốn được truyền giảng trong bà lớn như vậy đấy. Sau này bà vừa cười vừa đùa rằng bà đóng cửa lại không cho ai ra cho đến khi không biết chắc rằng mọi người đã nhận được sự cứu rỗi.

Trong những nơi khác mà Ket-rin dừng lại nghỉ trọ, có thể không đến nỗi bản như chuồng gà, nhưng lại thi thoảng hơi ấm. Bà cố khi cuộn mình dưới cái đệm chân để cho mình nằm được đỡ ấm. Sau đó nằm đọc Lời Chúa, có khi hàng tiếng đồng hồ.

Trái tim bà đã được “bán cho Chúa”. Đó là bí quyết của chức vụ của bà. Trái tim bà luôn hướng tới Giê-sus. Bà quyết định sẽ trung tín với Ngài và không làm buồn lòng Đức Thánh Linh.

Trong những năm đầu tiên của chức vụ mình Ket-rin đã phát triển hai đức tính – trung thành với công việc và thành tín với Đức Chúa Trời và dân sự Ngài. Trên cơ sở những tính cách đó Ket-rin mang và phát triển những hiểu biết thuộc linh của mình.

### **Sự thành tín của Ket-rin**

Điêu gì giữ được con người dâng mình cho sự kêu gọi của mình? Câu trả lời của Ket-rin là “sự thành tín”.

Từ thành tín trong thời chúng ta không có ý nghĩa gì đặc biệt lắm, vì nó rất ít khi được gặp... Trung tín – đó không phải là điểu không thể đạt được... Nó như là tình yêu. Chỉ có thể hiểu được nó khi nó thể hiện ra... tình yêu – đó là hành động, cũng đúng như vậy đối với thành tín. Đó là sự chân thật. Đó là sự trung thành. Đó là sự dâng mình.

... Trái tim tôi không thay đổi. Tôi sẽ thành tín với anh, dù cho có phải trả giá nào. Thành tín – đó còn lớn hơn nhiều là có mối quan tâm

tình cờ đ̣n ai đó hay là đ̣n địu gì đó. Đó là sự dâng mình cá nhân. Cụi cùng, nó có nghĩa là: “Tôi đây. Anh có tḥ tin đ̣n tôi. Tôi sẽ không khịn anh tḥt vọng.”

### **Tôi mụn nó pḥi lớn!**

Sau những đợt truỵn gịng ở Ai-đa-hô, Ket-rin và Hê-len chuỵn đ̣n Co-lo-ra-đo. Sau sáu tháng ở Pueblo, họ đ̣n Đen-ver. Nhà doanh nghiệp Hê-vít liên hiệp với họ tại Pueblo, thành giám đ̣c địu hành cho họ. Năm 1933 cuộc kḥng họng (lớn nḥt trong lịch ṣ Mỹ) đang lúc mạnh nḥt. Các xí nghiệp pḥi đóng c̣a, hàng triệu người ṃt việc làm, và các Hội Thánh pḥi tranh đ̣u cho sự ṭn tại c̣a mình.

Ket-rin là một nhà truỵn gịng lưu động không có sự ̣ng hộ tài chính c̣a một giáo phái nào, nhưng bà tin vào Đức Chúa Trời vĩ đại, mà có những tịm năng vô tận. Bà tin rằng nếu bạn phục vụ Đức Chúa Trời với lương tài chính eo hẹp, thì đó có nghĩa là bạn phục vụ không đúng Chúa Trời đó. Bà luôn ṣng ḅi nguyên ṭc đức tin và lòng trông cậy vào Chúa Trời.

Bà nói với Hê-vít đ̣n Đen-ver và hành động cứ như là họ có c̣ triệu đô-la. Khi ông nḥc cho bà là họ thật ra cḥ có 5 đô-la, bà đáp:

“Ngài (Đức Chúa Trời) không bị hạn cḥ ḅi những gì chúng ta có, hay chúng ta là ai. Ngài có tḥ ṣ dụng năm đô-la c̣a chúng ta mà nhân lên cũng dễ dàng như Ngài đã nhân năm cái bánh và hai con cá... Hãy đ̣n Đen-ver. Hãy tìm toà nhà lớn nḥt. Hãy kịm cái đàn ṭt nḥt cho Hê-len. Hãy đặt gḥ đ̣y gian phòng. Hãy đặt qụng cáo lớn trên báo “Denver’s Post” và thông báo trên những kênh ra-địo. Đây là công việc c̣a Đức Chúa Trời, và chúng ta sẽ làm nó theo cách c̣a Đức Chúa Trời – thật lớn!”

Hê-vít ṇm ḷy lời bà, và nghe theo những cḥ đ̣n. Toà nhà mà ông thuê là một kho lớn c̣a một công ty. Các bụi gịng kéo dài năm tháng, và họ thuê thêm một kho nữa. Bụi chịu đ̣u tiên cḥ có 125 người dự, nhưng đ̣n chịu thứ hai đã có hơn 400. Sau đó gian phòng chật ḥt cḥ ṃi bụi chịu. Sau năm tháng Ket-rin thông báo là đợt truỵn gịng đã ḳt thúc, nhưng người ta không mụn nghe địu đó. Một người trong ṣ họ đ̣ nghị tṛ tịn mua một toà nhà c̣ định, và treo trên đó một bịn qụng cáo bằng đèn nê-ông: “Lời c̣u nguyện bịn đ̣i hoàn c̣nh”.

Người ta chạy đ̣n với Lời Chúa. Nhưng sứ điệp chính c̣a bà trong những năm đó là ṿ sự cứu ṛi. Tḥnh thọng có những mục sư được tái sanh khi bà kêu gọi tịp nhận Giê-sus làm Chúa và Cứu Chúa cho mình. Chức vụ c̣a Ket-rin lúc đó là chức vụ c̣a hy vọng và đức tin. Thời kỳ đó Hê-len đã ṭ chức một ban hát g̣m 100 người và hát những bài hát mà họ đã sáng tác.

Tḥy có sự đáp ứng lớn như vậy đ̣i với chức vụ mình, Ket-rin đ̣ng ý ở lại Đen-ver. Mọi sự có ṿ dịn ra thật ṭt đẹp, cho nên họ quỵt định tìm một cḥ nhóm c̣ định. Sau đó ḅng nhiên tai hoạ đ̣n từ một phía ḅt ngờ.

### **Ḅ đã đi**

Ṇi đau lớn đ̣u tiên Ket-rin tṛi qua trong đời đó là vào cụi tháng 12 năm 1934, khi người ḅ thân yếu c̣a bà bị cḥt.

Bà được tin là trong một cơn bão tuyết ông bị trượt chân ngã trên đường và bị xe cán pḥi.

Bà chạy xe ḥt ṭc độ từ Đen-ver qua Kan-sas ṿ Mis-su-ri. Nhưng ông đã cḥt sáng 30/12. Ṇi đau tựng chừng không tḥ chịu đựng được đ̣i với Ket-rin. Trong bà dường như ṇi ḍy lòng căm thù đ̣i với người thanh niên đã lái chịc xe kia.

“Ng̣i đó trên hàng gḥ đ̣u, tôi ṿn không cḥp nhận được cái cḥt c̣a ḅ. Địu này là không tḥ có được... Ḷn lượt từng người thân c̣a tôi đứng dậy và tịn đ̣n quan tài. Hai người chị c̣a tôi, và anh trai tôi. Cḥ có tôi ng̣i lại trên gḥ.

Người chịu trách nhiệm tang ḷ đ̣n g̣n tôi và nói: “Ket-rin, cḥng lẽ chỉ không mụn nhìn người ḅ mình trước khi tôi đóng ṇp quan tài sao?”

Ḅng nhiên tôi nhận tḥy mình đang đứng nhìn từ trên xụng – cặp ṃt tôi bị hút chặt không pḥi vào mặt ḅ, mà là vào vai ông, nơi vai mà tôi thường nép vào đó... Tôi cúi xụng và dịu nhẹ đặt tay lên vai c̣a ông trong quan tài. Và khi tôi làm tḥ, có gì đó đã x̣y ra. Những ngón tay tôi cḥ đang vụt ve bộ comp-lê... trong cái hòm đó cḥ còn một cái gì đó không còn c̣n thịt nữa, trước kia từng được yêu ṃn, nhưng bây giờ đã ḅ sang một bên. Ḅ tôi không có ̣ đó.

Ḷn đ̣u tiên quỵn năng c̣a sự ṣng lại Đ̣ng Christ chạy xuyên sụt qua tôi một cách thực hữu. Tôi không còn sợ cái cḥt nữa... khi ṇi sợ bịn đi thì sự thù hận cũng bịn theo. Ḅ không cḥt. Ông ṿn ṣng.”

### **Được đ̣i mới và tươi cười**

Ket-rin quay ṿ Đen-ver với sự hịu bịt và lòng thương c̣m mới. Vào năm 1935, ngày 30 tháng 5 toà nhà “Đ̣n tạm pḥn hưng” tại Đen-ver đã ṃ c̣a, với hàng chữ được hứa trước “Lời c̣u nguyện bịn đ̣i hoàn c̣nh”. Gian phòng có sức chứa hai ngàn người, và tên c̣a Đ̣n tạm được tḥy rõ từ xa. Trong ḅn năm tịp theo hàng ngàn ngàn người đ̣n dự các bụi nhóm c̣a Ket-rin từ các vùng lân cận. Các bụi nhóm dịn rã vào các bụi chịu trừ ngày thứ hai.

Trung tâm pḥn hưng ṛt nhanh chóng tṛ thành một Hội Thánh có ṭ chức. Nó không thuộc ḅt cứ giáo phái nào. Sau đó ḅt đ̣u có trường học cḥ nhật, ṭ chức xe buýt đ̣ đưa người đ̣n nhóm. Những sự phục vụ trong các nhà tù và trong các trại tṛ cũng ḅt đ̣u. Sau đó ít lâu Ket-rin ḅt đ̣u ḍn chương trình truỵn thanh với tên gọi: “Hãy luôn ṃm cười.”

Ṿt thương liên quan đ̣n cái cḥt c̣a ḅ được Ket-rin gọi là kinh nghiệm “trùng bóng cḥt” sâu ṣc nḥt, nhưng bà còn pḥi tṛi qua một kinh nghiệm nữa, cũng không kém pḥn sâu nặng.

### **Uol-trip là ai? – Ông “sai ḷm”**

Vào năm 1935 một nhà truỵn gịng tên là Be-rou Uol-trip được mời đ̣n Đ̣n tạm. Ông ta là một người đàn ông ṛt đẹp trai, hơn Ket-rin 8 tụi. Không lâu sau đó họ ḅt đ̣u có c̣m tình với nhau.

Nan đ̣ duy nḥt là ̣ cḥ ông ta đã có vợ và hai con. C̣m tựng như Ket-rin đã ḅ qua sự báo trước c̣a Đức Thánh Linh rằng ṃi quan hệ này là sai ḷm. Còn Uol-trip không lâu sau chuỵn thăm Đ̣n tạm ḷn đ̣u tiên đã ly dị vợ, và nói với mọi người rằng vợ ông ta đã ḅ ông. Nhưng vợ ông ta Gies-sy lại nói rằng ông ta tự cho rằng ṇu ḷy ai mình không yêu thì đó không pḥi là giao ước, cho nên có quỵn đi ḷy người khác (là một địu nguy bịn đ̣i trá ghê gớm – BBT).

Ḅ gia đình, ông ta đ̣n Mei-son city bang Ai-o-va, tại nơi đó tự giới thiệu mình là người độc thân, và ḅt đ̣u xây dựng Trung tâm pḥn hưng với tên gọi Đài phát thanh “Nhà c̣u nguyện”. Ông ta là một nhà truỵn gịng có phong thái đ̣y ̣n tượng. Ket-rin và Hê-len đ̣n thành pḥ và giúp ông ta quyên góp tài chính cho công việc.

Không lâu sau đó tình c̣m c̣a họ được mọi người bịt đ̣n. Hê-len và những người bạn khuyên Ket-rin không nên ḷy ông ta, nhưng bà suy luận rằng ṇu vợ đã ḅ ông ta, thì ông ta là tự do và có quỵn ḷy vợ khác.

Ket-rin rơi vào tình trạng bị lừa ngay từ đ̣u. Bà tin vào câu chuyện c̣a ông ta ḳ, nhưng lòng bà không tḥy bình an trong mọi ḳ hoạch cưới.

Thậm chí chính mẹ c̣a ông ta cũng khuyên bà không nên cưới con trai mình. Bà ta hy vọng nó sẽ quay ṿ với vợ con trước c̣a mình. Bạn có tḥ ḥi vì sao Ket-rin còn cưới ông ta?

Trước đám cưới bí mật (16/10/1938) Ket-rin cũng bàn với các bạn gái mình Lot-ty và Hê-len. Lot-ty còn nhớ chính Ket-rin nói: “Tôi dường

như không thấy ý muốn Đức Chúa Trời trong việc này.” Những người bạn khuyên bà hãy đợi và noi theo sự dẫn dắt của Chúa, nhưng bà không nghe họ.

Hai người bạn cuối cùng từ chối không đi dự đám cưới. Ket-rin tìm người khác làm chứng cho lễ thành hôn của mình với Uol-trip. Trong lúc hành lễ Ket-rin đã ngã ngất, Uol-trip phải đỡ bà dậy để làm cho xong.

Trên đường về, bà từ chối không đến phòng khách sạn với người chồng mới cưới của mình, chạy đến ngồi khóc với những người bạn gái. Bà người bạn sau đó lên đường trở về Đen-ver, để giải thích với hội chứng điếu đã xảy ra. Nhưng hội chứng không còn muốn nghe họ. Người ta giận giữ vì cố sự nhẹ dạ và đám cưới bí mật. Thế là họ đã đẩy Ket-rin ngược trở lại với Uol-trip.

### **Những ước mơ tan vỡ**

Tất cả công việc mà Ket-rin xây dựng trong năm năm cuối sụp đổ nhanh chóng. Vì cố sai lầm của mình bà đã đánh mất cả Hội Thánh, những người bạn thân và chức vụ của mình. Và cả mối quan hệ của bà với Đức Chúa Trời cũng bị thương tổn.

Ket-rin Kul-man mà được nhiều người tôn sùng như một “người nữ tron ven”, thật ra cũng là một con người, cũng bị những cám dỗ con người. Bà là một người nữ vĩ đại của Đức Chúa Trời, nhưng điếu đã khiến bà trở nên vĩ đại, đó là quyết định và hành động để sửa chữa sai lầm. Trong điếu kiện những cặp mắt xiên xéo, lời dẫn đại và thái độ hốt hời chung, để phục hồi lại được chức vụ của mình đòi hỏi một đức tin và lòng quyết tâm lớn. Người ta nói rằng những sai lầm đó đã giúp bà nhận được những sự tỏ ra đầy quyền năng mà tràn đầy những bài giảng của bà sau này về sự cảm dỗ, sự tha thứ và chiến thắng.

### **Nỗi đau của cái chết**

Đến năm 1944, Ket-rin rời bỏ Uol-trip, nhưng ông ta không chịu cho bà ly dị cho đến tận năm 1947. Có lẽ bà nói như sau về những năm tháng đó

“Tôi cần phải lựa chọn, tôi sẽ phục vụ con người mà tôi yêu, hay là Đức Chúa Trời, là Đấng tôi yêu? Tôi biết rằng tôi không thể vừa phục vụ Chúa vừa sống với “ông ta”. Không ai biết được nỗi đau của cái chết, như tôi đã nhận biết, bởi vì tôi yêu ông ta hơn cả sự sống mình. Và có lúc nào đó tôi yêu ông ta còn hơn cả Đức Chúa Trời. Cuối cùng tôi nói với ông ta rằng tôi phải rời bỏ ông ta, vì Đức Chúa Trời không bao giờ giải phóng tôi khỏi sự kêu gọi ban đầu. Tôi không chỉ sống cùng ông ta, mà tôi còn sống với lương tâm mình, và sự cáo trách của Đức Thánh Linh thật là không thể nào chịu nổi. Tôi đã quá mệt mỏi tìm cách tự biện hộ cho mình.”

### **Ra khỏi hang**

Từ khi quyết định Ket-rin không lúc nào lay động trong việc đáp ứng lại sự kêu gọi của đời mình nữa, không bao giờ bà còn lùi bước khi còn đường của Đức Chúa Trời đã định cho bà, và bà không bao giờ gặp lại “ông ta” nữa. Bà mua vé xe lửa một chiều đến Pen-sil-van-nia.

Sau đó bà di chuyển đến vùng phía nam, đến miền tây Vir-gin-nia và Ka-ro-li-na. Nơi thì tiếp đón bà tốt, nơi thì bối chuyện cũ của bà lên và đóng cửa sự phục vụ của bà. Bà phải quay lại Thành phố Frank-lin.

Năm 1946 Ket-rin được mời đến một đợt truyền giảng tại Đền tam Tin lành khoảng 1500 chỗ ngồi tại Frank-lin, bang Pen-sil-van-nia. Và công vụ của Ket-rin tại nơi đó thật tuyệt vời, dường như không hề có 8 năm kia.

Không lâu sau đó bà bắt đầu đến chương trình truyền thanh hàng ngày tại Oil-city, bang Pen-sil-van-nia. Sự đáp ứng lớn đến nỗi vài tháng sau đó bà mở thêm một đài phát thanh nữa ở Pittsburgh.

Bây giờ người ta không tránh né bà nữa, mà gửi thư từ đến ngập nhà. Đài phát thanh phải không cho khách đến thăm, vì cần trở đến công việc



của các nhân viên.

Chiến tranh thế giới thứ hai vừa mới kết thúc, và Đức Thánh Linh hành động để phục hồi thân thế Đấng Christ qua ân tứ chữa bệnh. Sự phồn hưng chữa bệnh đang trên cao trào, và những sự chữa lành vĩ đại được thể hiện qua chức vụ của nhiều người như Oral Roberts, William Branham, Jack Coe...

Thời kỳ đó Ket-rin chủ yếu cầu nguyện cho người ta được cứu rỗi. Nhưng bà cũng bắt đầu cầu nguyện cho những người ốm, đặt tay lên những ai đến tìm sự chữa lành. Bà đi dự những buổi nhóm của những người hầu việc Chúa kia, muốn tìm hiểu hơn về điều kỳ diệu này của Đức Chúa Trời. Ket-rin không thể ngờ rằng chính sự phục vụ chữa lành sẽ mang đến cho bà sự nổi tiếng toàn thế giới.

### **Phép lạ đã đến**

Khi Ket-rin nhìn thấy trong Lời Chúa rằng sự chữa lành cũng được ban cho mọi kẻ tin cũng giống như sự cứu rỗi, bà cũng hiểu ra mối quan hệ giữa cơ-đức nhân với Đức Thánh Linh. Năm 1947 bà bắt đầu một loạt bài giảng về Đức Thánh Linh. Nhiều điều kỳ diệu khi bà giảng trong buổi nhóm đầu tiên cũng là sự tỏ ra mới cho chính bà. Bà kể lại là đêm trước đó bà thức trắng, cầu nguyện và đọc Lời Chúa.

Đến buổi chiều thứ hai một điều kỳ lạ xảy ra. Một lời làm chứng đặc biệt về sự chữa lành được kể ra trong công vụ của Ket-rin Kul-man. Một phụ nữ đứng dậy và nói rằng đã được lành bệnh trong trong khi Ket-rin giảng buổi chiều hôm trước. Không có ai đặt tay lên bà cả, thậm chí Ket-rin cũng không biết điều gì đã xảy ra, dù vậy bà ta vẫn được lành khi u. Trước khi đến nhóm lần sau, bà đã đi bác sĩ để kiểm tra lại.

Đến chiều ngày hôm sau đó một phép lạ nữa xảy ra. Một cựu chiến binh chiến tranh thế giới thứ hai, được xác nhận là mù hoàn toàn do tai nạn lao động, được phục hồi thị lực ở con mắt bị chấn thương lại thành 85%, còn mắt kia thì cả 100%.

**Khi những phép lạ và sự chữa lành bắt đầu xảy ra, người ta đến đến tạm còn**

**đông hơn trước kia. Đức Chúa Trời đã cho sự phục vụ của Ket-rin thành công lớn, nhưng ma quỷ cũng tìm cách để cản trở hành động và trào lưu Đức Thánh Linh. Đầu tiên là chi của Đến tạm. Nhưng những người ủng hộ Ket-rin tìm để 10.000 đô-la để mua một gian phòng cũ trước dùng làm nơi**

**trượt ba-tanh. Họ gọi đó là Đến thờ của đức tin. Nó còn lớn gấp đôi tòa**

**nhà cũ và ngay từ buổi nhóm đầu tiên đã chật ních người.**

Thật đặc biệt, nhưng trong giai đoạn căng thẳng và mang tính quy định đó

vào năm 1947 lại có một sự kiện đáng kinh ngạc xảy ra. Một lần và buổi chiều Ket-rin nghe tiếng gõ cửa nhà mình. Khi bà mở cửa, thì trước mặt bà là ông cảnh sát trưởng trong bộ quân phục. Ông đến để nói với bà rằng “ông ta” (Uol-trip – ND) đã nộp đơn ly dị, và gia đình đã đến nơi phòng làm việc của ông.

Ket-rin cúi mặt xuống và thấy giày tờ ở trong tay ông. Bà đứng đó, không ngừng

đầu lên. Thấy nỗi xấu hổ và thất vọng của bà, ông cẩn thận sát trùng đỡ lấy cánh tay bà. Ông đã từng dự buổi nhóm của Ket-rin Kul-man và hiểu rằng bà được Đức Chúa Trời phái đến. Và biết rằng tên tuổi của những người nổi tiếng trong các giày tờ ly hôn rất dễ bị đưa lên báo chí, ông đã quyết định giữ kín chuyện này và đích thân đến chuyên tận tay cho bà.

Ông cũng nói rằng chỉ có hai người, là ông và bà biết chuyện này thôi. Ket-rin nói với ông, là bà biết ơn ông cho đến hết đời. Lòng tốt của ông đã cứu bà khỏi nỗi đau vĩ đại. Bảy năm sau các nhà báo cũng bới ra được chuyện này, nhưng đến lúc đó công vụ của Ket-rin đã rộng lớn đến nỗi những chuyện cũ không còn ảnh hưởng đến nó được nữa.

Những buổi thờ phượng chữa lành tiếp tục trong gian phòng mới và lan sang

những thành phố lân cận. Đức Thánh Linh đã tìm được một công vụ không tìm cách qui về cho mình những công việc Ngài làm, cùng với vinh hiển –

kết quả của những hành động của Ngài.

Một nữ thư ký của bà nhớ lại:

“Miss

Kul-man thật là mồm mại với Đức Chúa Trời. Sau buổi nhóm tôi ngó vào phòng thu âm. Miss Kul-man, không biết là có người nhìn, đang quỳ gối và ngợi khen Chúa về buổi thờ phượng.”

Cùng với sự lớn lên của chức vụ, bà bắt đầu nhìn mạnh hơn về Đức Thánh Linh

toàn năng. Trong các buổi nhóm của bà không có các thề cầu nguyện, không có hàng dài những người đứng đợi bà đặt tay cầu nguyện. Bà cũng không bao giờ lên án người ta rằng họ không nhận được sự chữa lành vì có đức tin mình yếu đuối. Cảm tưởng như sự chữa lành có thể xảy ra tại mọi nơi trong gian phòng, trong khi người ta ở tại chỗ của mình, hướng lên trời và tập trung vào Chúa Giê-sus.

Trước buổi nhóm của bà tại Kar-ne-gi-hall ở Pittsburgh người gác cửa nói rằng ngay cả các danh ca ô-pê-ra cũng chưa bao giờ được đầy phòng thánh gi, nhưng Ket-rin ra lệnh đặt ghế thêm cho để kín phòng. Bà thật đã biết trước – không còn chỗ trống nữa.

### **Hội Thánh trên không trung**

Những bài giảng của bà được nghe trên toàn Hợp chúng quốc và trên nhiều nơi khác ở nước ngoài nhờ truyền thanh trên sóng ngắn. Cảm tưởng như ở nước Mỹ nóng lòng chờ đợi giọng nói ấm áp, để thương đó, mà thường hỏi thánh gi vào đầu chương trình: “Xin chào, các bạn đợi tôi phải không?”

Những chương trình phát thanh của bà không hề mang tính tôn giáo hay là buổi. Ngược lại, những thánh gi cảm thấy như Ket-rin đến thăm họ uống tách cà-fê. Bà phục vụ những nhu cầu của họ, những lo lắng và nan đề của họ, và những lời động viên của bà đã biến đổi đời sống thánh gi. Bà rất hay đùa, cho mọi người đều biết rằng đây là cuộc nói chuyện tâm tình. Nếu bà muốn hét lên – bà sẽ hét, nếu bà muốn hát – bà sẽ hát. Ket-rin biết cách phục vụ trên ra-điô cũng như trước đám đông. Người ta vẫn tiếp tục đăng ký cát-sét những bài giảng của bà cho tới sáu năm sau khi bà đã chết...

Trong tám năm trước khi bà chết những chương trình truyền hình được truyền đi khắp đất nước. Những năm đó chương trình nổi tiếng hàng đầu của bà là dài nhất trong các chương trình được ghi tại CBS.

### **Mọi sự như Ket-rin muốn**

Nơi nhóm thờ phượng của bà được chuyển sang Hội Thánh Trung lão thứ nhất

tại Pitsburg, và nhiều năm sau đó những giáo sư Kinh-Thánh nổi tiếng và được kính trọng cũng đến đó dự nhóm. Trong mười năm cuối đời bà tổ chức những tháng truyền giảng tại Los-Angeles, nơi đó bà phục vụ vô số ngàn người và hàng trăm người được lành bệnh. Bà cũng giảng ở các Hội Thánh lớn, trong các đại hội và các hội nghị quốc tế.

Phải mất vài năm bà mới chịu đồng ý tổ chức những buổi thờ phượng phép lạ trong các hội nghị. Bà cảm thấy là thời khoá biểu hạn chế của các hội nghị có thể hạn chế sự tự do của Đức Thánh Linh là điều chính nhất trong công vụ bà. Nếu có ai muốn phát biểu cùng đợt với bà, họ phải thay đổi mình theo ý bà muốn...

### **Bà đã hàng ngàn lần chết**

Người ta nói rằng sự cứu nguyện là sự sống của bà. Bà thường xuyên di chuyển và không có chỗ và thời gian cố định, nên bà đã học được cách biến mọi chỗ thành phòng cứu nguyện của mình. Trước buổi thờ phượng có thể thấy Ket-rin đi đi lại lại, lúc ngừng đầu lên, lúc cúi xuống, lúc giơ tay lên, lúc đặt tay sau lưng. Khuôn mặt bà đầm nước mắt...

Lời cứu nguyện sâu thẳm như vậy có thể thấy như là một việc kín rất riêng

tư, nhưng đối với Ket-rin thì không phải như vậy. Nhiều lần người ta cắt ngang bà bằng một câu hỏi nào đó, và bà đáp lại, sau đó lại chìm ngập vào độ sâu cứu nguyện mà người ta mới lôi bà ra khỏi. Oral Roberts

mô tả mối quan hệ của bà với Đức Thánh Linh như sau: “Cảm tưởng như họ đang nói chuyện với nhau, và không thể nói được là lúc nào thì Ket-rin biết đầu còn lúc nào thì Đức Thánh Linh tiếp tục. Đó là một sự hiệp nhất.”

Những người từ mọi tầng lớp xã hội đến với buổi nhóm của bà. và bà biết rằng bà là chiếc bình phải dùng để hướng họ lên Đức Chúa Trời. Bà biết cách

vượt qua những biên giới và đưa mọi người cùng đến một sự hiểu biết chung. Bằng cách nào bà làm được điều đó? Có lẽ do sự dâng mình trọn vẹn cho Đức Thánh Linh. Bà luôn luôn nói: “Tôi đã hàng ngàn lần chết trước mỗi một buổi thờ phượng.”

Ket-rin bao giờ cũng biết là đến một ngày bà sẽ phải đứng trước Đức Chúa Trời

và trình lại với Ngài về chức vụ của mình. Bà không bao giờ tin mình là

lựa chọn số một của Đức Chúa Trời cho công vụ này. Bà tin rằng những người khác cũng được kêu gọi, nhưng họ không chịu trả giá cho sự đó.

### **Không thể hết mọi sự**

Những phép lạ đáng kinh ngạc đã xảy ra như thế nào? Dù chúng xảy ra đến hàng

ngàn, đối với Ket-rin phép lạ lớn nhất vẫn là sự con người tái sinh. Có

một trường hợp cậu bé què quặt từ khi sinh ra đã đứng dậy lên sân khấu giêng của Ket-rin mà không cần ai giúp đỡ. Trường hợp khác một phụ nữ tàn tật đã bị ràng buộc vào ghế lăn tay đã 12 năm tự đi lên sân khấu không phải tựa vào tay chúng. Một người từ Phi-la-đen-phia, 8 tháng trước được lắp tim nhân tạo bằng máy, đã cảm thấy đau nhói nơi ngực khi

Ket-rin đặt tay lên ông. Khi quay về nhà, ông thấy vết sẹo nơi người ta

đã lắp tim vào cho ông đã biến mất, và ông không hiểu là cái máy còn làm việc hay không nữa. Sau này, khi bác sĩ chụp X-quang, ông ta phát hiện ra rằng cái máy tim nhân tạo không có ở đó nữa, và quả tim của ông

này đã thay đổi.

Chuyện những khi u, ung thư biến đi, người mù được sáng mắt, người điếc nghe

thấy là thường tình. Những cơn đau đầu hết ngay lập tức. Thậm chí cả những cái răng đau được phục hồi theo cách của Đức Chúa Trời. Đơn giản là không thể hết những phép lạ đã xảy ra tại các buổi thờ phượng của Ket-rin Kul-man. Chỉ có Đức Chúa Trời mới biết được hết.

Ket-rin khóc vì vui mừng khi thấy hàng ngàn người được chữa lành bởi quyền năng

Đức Chúa Trời. Người ta còn nhớ nước mắt bà rơi xuống tay của họ như thế nào.

Người ta cũng nói là Ket-rin cũng khóc khi nhìn thấy những người ra viện mà

chưa được lành bệnh hay trên những chiếc xe đẩy. Bà không bao giờ tìm cách gì thích, tại sao một số người này thì được chữa lành, số khác thì không. Nhưng bà cũng nói rằng đó sẽ là một trong những câu hỏi

đầu tiên bà sẽ hỏi Chúa khi về trời.

Bây giờ Ket-rin đã trở nên một nhân vật sáng chói ở giữa vòng cơ-đốc nhân,

lên giữa người thế gian. Những ngôi sao điện ảnh cũng đến dự các buổi thờ phượng của bà. Giáo hoàng Lamã mời Ket-rin gặp gỡ cá nhân tại Va-ti-căng và tặng bà tấm bông có chạm nổi hình con chim bồ câu. Những thành phố lớn nhất nước Mỹ đón mừng bà với “chìa khoá” của thành phố mình. Thậm chí Việt nam cũng tặng bà huy chương danh dự vì sự cứu giúp những người bệnh.

### **“Tôi muốn về nhà”**

Buổi thờ phượng phép lạ cuối cùng Ket-rin Kul-man đã đến tại Los-Angeles,

bang California, 16/11/1975. Sau buổi nhóm người cộng sự của bà tại văn

phòng Hollywood nhìn thấy điếu mà không bao giờ quên được.

Khi mọi người đã ra hết khỏi gian phòng, Ket-rin nhẹ nhàng tiến đến rìa sân

khấu. Bà ngừng đầu lên và chăm chú nhìn lên ban-công, như soi xét từng góc ngói. Việc đó kéo dài lâu như sự vĩnh cửu. Sau đó Ket-rin chuyển

cái nhìn sang ban-công thứ hai, chăm chú nhìn từng hàng gạch và mái chõng ngói. Sau đó bà nhìn xuống hàng gạch bên dưới, nghiên cứu từng chi tiết

gh.

Chúng ta ch<sup>o</sup> có th<sup>o</sup> gi<sup>o</sup> định đi<sup>o</sup>u gì đang đi<sup>o</sup>n ra trong đ<sup>o</sup>u bà lúc đó. Bà đang chia tay với chức vụ trên đ<sup>o</sup>t c<sup>o</sup>a mình? Ch<sup>o</sup> ba tu<sup>o</sup>n sau đó Ket-rin ch<sup>o</sup>t sau khi m<sup>o</sup> tim.

Oral và Evelyn Roberts <sup>o</sup> trong s<sup>o</sup> ít những người được phép gặp Ket-rin tại trung tâm y t<sup>o</sup> Hil-rest. Oral nhớ lại, là khi họ vào phòng và cúi xu<sup>o</sup>ng cạnh giường bà đ<sup>o</sup> c<sup>o</sup>u nguyện cho bà lành bệnh, thì một việc kỳ lạ đã x<sup>o</sup>y ra. “Khi Ket-rin hi<sup>o</sup>u ra rằng chúng tôi đ<sup>o</sup>n đ<sup>o</sup> c<sup>o</sup>u nguyện cho bà kho<sup>o</sup> lại, bà giơ tay ra c<sup>o</sup>n, và sau đó ch<sup>o</sup> lên trời.” Evelyn Roberts nhìn sang ch<sup>o</sup>ng và nói: “Bà không mu<sup>o</sup>n lời c<sup>o</sup>u nguyện c<sup>o</sup>a chúng ta. Bà mu<sup>o</sup>n v<sup>o</sup> nhà.”

Chị c<sup>o</sup>a Ket-rin cũng nhận được đi<sup>o</sup>u đó từ Ket-rin. Bà nói: “Ket-rin mu<sup>o</sup>n v<sup>o</sup> nhà.”

Người phụ nữ tóc vàng tuyệt vời đã giới thiệu Đức Thánh Linh cho th<sup>o</sup> hệ chúng ta cu<sup>o</sup>i cùng đã nhận được đi<sup>o</sup>u lòng mình mong mu<sup>o</sup>n. Người ta k<sup>o</sup>, là Đức

Thánh Linh còn giáng trên bà một l<sup>o</sup>n nữa, và khuôn mặt bà rạng sáng lên. Nữ y tá trong phòng nhận th<sup>o</sup>y một v<sup>o</sup>ng hào quang bao quanh giường bà và tạo nên một tâm trạng bình an lạ lùng. Tám giờ rưỡi t<sup>o</sup>i thứ sáu, 20/2/1976, Ket-rin đã v<sup>o</sup> nhà đ<sup>o</sup> đ<sup>o</sup>n với Chúa Giê-sus. Bà được 68 tu<sup>o</sup>i.

Ket-rin Kul-man là một c<sup>o</sup>a báu đặc biệt. Chức vụ c<sup>o</sup>a bà đã m<sup>o</sup> đường cho chúng ta nhận bi<sup>o</sup>t Đức Thánh Linh trong th<sup>o</sup> hệ chúng ta. Bà đã c<sup>o</sup> g<sup>o</sup>ng ch<sup>o</sup> cho chúng ta bi<sup>o</sup>t làm th<sup>o</sup> nào có được m<sup>o</sup>i thông công với Ngài và yêu m<sup>o</sup>n Ngài. Bà thật sự bi<sup>o</sup>t cách t<sup>o</sup> Đức Thánh Linh ra cho chúng ta như một Người Bạn. Chính lời bà đã nói:

“Th<sup>o</sup>gian gọi tôi là người ngu dại vì tôi đã dâng c<sup>o</sup> đời mình cho Đ<sup>o</sup>ng mà

tôi chưa bao giờ được nhìn thấy. Tôi biết chắc điều mình sẽ nói khi đến trước sự hiện hiện của Ngài. Nhìn vào khuôn mặt tuyệt vời của Giê-sus, tôi sẽ chỉ nói một điều: “Con đã cõ gõng.” Tôi đã dâng mình theo như tôi biết. Sự cứu chuộc của tôi sẽ trọn vẹn, khi tôi sẽ đứng và nhìn thấy Đấng đã làm điều đó trở thành có thể thực hiện được.”

*(trích dịch từ một chương của sách “Các tướng lĩnh của Đức Chúa Trời” – Roberts Liardon*

ND – Q.H. Tinlanh.Ru)

---

## **ĐỒ SẼ DỤNG DANH CHÚA MỘT CÁCH HỢP PHÁP, BẠN PHẢI “KẾT HÔN”!**

## **ĐỒ SẼ DỤNG DANH CHÚA MỘT CÁCH HỢP PHÁP, BẠN PHẢI “KẾT HÔN”!**

Ngài đã hiện ra trong hình thù loài người, Ngài đã tự hạ thấp mình xuống và khiêm nhường, mang sự vâng phục của Ngài cho đến chết, ngay cả

cái chết trên thập tự giá ! Vì đó (vì Ngài đã xuống quá thấp) Đức Chúa Trời đã tôn Ngài lên rất cao và đã ban nhưng không trên Ngài danh hiệu trên hết mọi danh. Để cho họ khi nghe đến danh Giê-sus, tất cả mọi đấng

trên trời, dưới đất và bên dưới đất thấy đấng quỳ xuống. Philíp 2:8-10



Tôi muốn nói với bạn về danh Giêsu và sự cầu nguyện, nhưng trước hết tôi muốn chia sẻ với bạn một số điều mà Chúa đã phán với tôi nhiều năm trước đây.

Vào lúc ấy, tôi đang suy gẫm tại sao danh Giêsu hình như đã không sinh ra những kết quả đầy quyền năng cho tôi như tôi đã thấy trong sách

Công Vụ Các Sứ Đồ. Tôi đã cầu nguyện trong danh Chúa Giêsu, tôi đã như

danh Giêsu, nắm lấy uy quyền trên kẻ thù nghịch, nhưng những kết quả không hề giống như những gì tôi đã đọc được.

Tôi đã học về danh Giêsu trong sách Philíp thì tôi đọc đến những câu đã bày tỏ cho tôi một chân lý quan trọng. Trước hết, Chúa Giêsu đã vâng

lời tuyệt đối rồi sau đó, hay là vì có đó, Ngài đã được ban cho danh trên hết mọi danh, danh mà ngày nay vẫn nắm giữ quyền năng lớn lao đến nỗi khi danh đó được nói đến, mọi đấng gì trên trời, dưới đất, bên dưới

đất thấy đấng quỳ xuống.

Chúa đã cho tôi thí dụ, Ngài phán : “Joyce, khi con đã kết hôn với Dave con mang tên của anh ấy và có quyền trên tất cả mọi điều mà tên Meyer hàm ý.” Ngài đã nhắc tôi rằng tôi có thể nhận được như là anh ấy đang đi cùng với tôi. Tôi có thể đi ra ngân hàng và rút tiền của Dave Meyer, vì có khi hai người kết hôn họ trở nên một và tất cả tài sản của

riêng mỗi người bây giờ thuộc về người kia.

Trong hôn nhân, những gì thuộc về người này cũng thuộc về người kia là bạn đời của mình. Nếu tôi có một nan đề, Dave cũng có một nan đề. Nếu

Dave cũng có một nan đề thì tôi cũng có một nan đề. Chúng tôi là một.

Ngay vừa khi chúng tôi cưới nhau, tôi đã có quyền theo luật để sử dụng danh của anh ấy. Tôi không có quyền này khi chúng tôi đang chuẩn bị kết

hôn, chỉ có sau khi chúng tôi đã kết hôn.

Qua thí dụ của cuộc sống hằng ngày này, Đức Thánh Linh đã nỗ lực dạy dỗ tôi rằng dù tôi đã có một mối liên hệ với Chúa, thì đâu giống như một

sự theo đuổi nhau chứ chưa phải là một cuộc hôn nhân. Tôi như là đã thích “dự những buổi hẹn hò” với Ngài, nhưng khi “giờ hẹn” đã hết, tôi lại muốn đi theo đường riêng của tôi. Tôi chưa sẵn sàng đi cùng sống với

Ngài. Còn có nhiều lãnh vực trong đời sống mà tôi muốn giữ lại cho mình. Những lãnh vực mà Ngài muốn bước vào nhưng tôi giữ lại. Tất cả những gì của tôi chưa phải là tất cả những gì của Ngài. Tôi muốn giữ được tất cả những gì của Ngài, ân huệ của Ngài và mọi quyền lợi, nhưng tôi không muốn trao cho Ngài tất cả những gì của chính tôi. Tôi đã giữ lại một phần rất lớn của Joyce cho Joyce.

Mặc dù tôi đang tăng trưởng trong sự vâng lời Ngài, Chúa đã dùng đoạn sách trong Phi-líp để cho tôi thấy tôi chưa có quyết định trở nên vâng lời cách tuyệt đối như Kinh Thánh đã nói về Chúa Jêsus và do đó Ngài đã nhận được danh trên hết mọi danh.

Bạn đã kết hôn với Chúa Jêsus chưa hay chỉ “hẹn hò”? Bạn đang tạm theo đuổi Ngài hay là theo đuổi Ngài nghiêm túc? Bạn có đã hứa hôn rồi nhưng cứ tiếp tục dời ngày cưới lại không? Hãy nhớ kỹ bạn không thể sử dụng danh Ngài cách hợp pháp được cho đến khi bạn đã kết hôn với Ngài.

Chúa Jêsus là Chàng Rể, và chúng ta là Cô Dâu của Ngài. Đó là chương trình Đức Chúa Cha đã hoạch định, và đó cũng là cách duy nhất để kết hoạch của Ngài thực thi cách phải lẽ.

Người ta sẽ chẳng gọi người là Kị Bị Bữa nữa, đất người cũng chẳng gọi là Đất Hoang Vu nữa; nhưng người sẽ được gọi là Hephjibah (“Sự khoá lặc ta ở trong người” Bìa Amplified) và đất người sẽ được gọi là Benlah

(kể có chăng: “đã kết hôn” Bìa Amplified) Vì Đức Giêhôva khoá lặc trong

người và đất người sẽ có chăng (kết hôn), như chàng rể mới vui mừng vì cưới vợ mới mình, Đức Chúa Trời người cũng vui mừng vì có người. Êsai 62:1-5

Mặc dù những câu Kinh Thánh này không phải là lời trực tiếp cho từng cá nhân tín đồ, tôi nghĩ rằng nguyên tắc ở đây rất rõ ràng và có thể dạy

cho chúng ta một chân lý và yên ổn cho chúng ta với tư cách cá nhân : đó là

danh và sự kết hôn cùng đi với nhau.

Đức Chúa Trời khao khát kêu gọi chúng ta bước vào sự kết hôn, và như chàng rể trẻ tuổi vui mừng và khoái lạc trong cô dâu của mình thì Chúa cũng khao khát vui mừng và khoái lạc trong chúng ta thì có. Đang khi chúng ta sống trong sự vâng phục tuyệt đối, như là những người

đã kết hôn, chúng ta sẽ nhìn thấy một sự gia tăng trong quyền năng của Đức Chúa Trời được khai phóng ra đang khi chúng ta sử dụng danh con Ngài

là Jêsus.

Joyce Meyer

---

## **NGƯỜI SỐNG LẠI TỪ CỠI TRỜI VÀ CỠI CHẾT năm (2001)**

---

**If You Don't Believe In Miracles, WATCH THIS!!!**